

TỔNG CÔNG TY CP VINACONEX
CÔNG TY CP VIMECO

Số: **173**/2023/CV-TKTH

V/v: Thư mời họp và tài liệu họp Đại hội đồng cổ
đồng thường niên năm 2023.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày **16** tháng 03 năm 2023

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

1. Tên công ty: **Công ty Cổ phần Vimeco**
2. Mã chứng khoán: **VMC**
3. Địa chỉ: Lô E9, đường Phạm Hùng, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội
4. Điện thoại: 024.37848204 Fax: 024.37848202
5. Người thực hiện công bố thông tin: **Phạm Thắng – Trưởng ban TKTH**
6. Nội dung công bố thông tin: Thư mời kèm các tài liệu họp Đại hội đồng cổ
đồng thường niên năm 2023 của Công ty Cổ phần Vimeco:
 - Thư mời họp Đại hội đồng cổ đồng thường niên năm 2023 của Công ty
Cổ phần Vimeco;
 - Tài liệu họp Đại hội đồng cổ đồng thường niên năm 2023 của Công ty Cổ
phần Vimeco;

Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn
chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin công bố.

Nơi nhận:

- Như k/g;
- Lưu: TCHC, TKTH.



Phạm Thắng

Hà Nội, ngày 16 tháng 3 năm 2023

THƯ MỜI HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Kính gửi: Cổ đông:

Địa chỉ:

Số ĐKSH: Số CP:



SĐT:

Công ty cổ phần VIMECO (Địa chỉ: Lô E9 Phạm Hùng – Trung Hoà – Cầu Giấy – Hà Nội - MSDN: 0101338571 - Mã CK: VMC), xin trân trọng thông báo và kính mời Quý cổ đông tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Vimeco như sau:

- Thời gian họp:** Bắt đầu từ 8h00 ngày 6 tháng 4 năm 2023 (thứ năm)
- Địa điểm:** Hội trường tầng 21 tòa nhà Vinaconex,
34 Láng Hạ - Đống Đa – Hà Nội.
- Nội dung họp:** Theo Chương trình Đại hội đính kèm
- Điều kiện tham dự:** Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty CP Vimeco theo danh sách cổ đông chốt ngày 9/3/2023 hoặc những người được ủy quyền tham dự hợp lệ.
- Xác nhận tham dự:** Để thuận tiện cho việc tổ chức Đại hội, đề nghị Quý cổ đông gửi trực tiếp, qua đường bưu điện, email hoặc fax Giấy xác nhận tham dự/ủy quyền tham dự (theo mẫu gửi kèm) đến Công ty Cổ phần Vimeco trước 17h00 ngày 5/4/2023 (thứ tư).
- Cổ đông hoặc người được ủy quyền đến dự Đại hội cần mang theo các giấy tờ sau:
 - Thư mời họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.
 - Chứng minh thư nhân dân/Căn cước công dân hoặc hộ chiếu của người đến dự Đại hội.
 - Bản sao chứng thực Chứng minh thư nhân dân/Căn cước công dân hoặc hộ chiếu của cổ đông (trong trường hợp người đến dự Đại hội là người được ủy quyền tham dự).
 - Bản gốc Giấy ủy quyền tham dự Đại hội (trong trường hợp nhận ủy quyền tham dự).
- Các tài liệu liên quan đến Đại hội và các mẫu Giấy xác nhận, Ủy quyền tham dự được đăng trên mục Quan hệ cổ đông tại website của Công ty cổ phần Vimeco (www.vimeco.com.vn), bao gồm:
 - Chương trình, Quy chế làm việc của Đại hội, Quy chế bầu cử, Hướng dẫn ứng cử, đề cử nhân sự để Đại hội đồng cổ đông bầu vào Hội đồng quản trị/ Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028.
 - Báo cáo của Ban Tổng giám đốc về kết quả SXKD năm 2022 và kế hoạch SXKD năm 2023.

- Tờ trình của Hội đồng quản trị về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán.
 - Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2022 của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị, phương hướng nhiệm vụ năm 2023.
 - Báo cáo của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông.
 - Tờ trình của Ban kiểm soát về việc kiến nghị Đại hội đồng cổ đông lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện soát xét, kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty.
 - Tờ trình của Hội đồng quản trị về phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm tài chính 2022.
 - Tờ trình của Hội đồng quản trị về việc thông qua phương án chi trả tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2022 và Kế hoạch năm 2023.
 - Tờ trình của Hội đồng quản trị về việc thông qua chủ trương giao dịch giữa Công ty với Tổng công ty CP VINACONEX và các công ty thành viên trong cùng Tập đoàn kinh tế/nhóm VINACONEX.
 - Tờ trình của Hội đồng quản trị về việc Phương án phát hành thêm cổ phiếu để trả cổ tức năm 2022 cho cổ đông hiện hữu.
 - Tờ trình của Hội đồng quản trị về việc Thông qua cơ cấu, số lượng thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty, nhiệm kỳ 2023-2028
 - Các nội dung khác trình ĐHĐCĐ (nếu có).
 - Phiếu biểu quyết, Thẻ biểu quyết.
 - Dự thảo Biên bản, Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.
 - Các tài liệu khác phục vụ Đại hội.
8. Mọi chi tiết liên quan đến Đại hội, Quý cổ đông vui lòng liên hệ:

Ban thư ký tổng hợp Công ty CP Vimeco

Điện thoại: 024.37848209; Fax: 024.37848202; Email: phamthang@vimeco.com

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như k/g;
- HĐQT;
- BKS;
- TGD;
- Lưu TCHC, TKTH.



**CHƯƠNG TRÌNH HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN VIMECO**

.....

Thời gian: *Bắt đầu lúc 8h00 ngày 6/4/2023 (thứ Năm)*

Địa điểm: *Hội trường tầng 21 tòa nhà Vinaconex,
34 Láng Hạ - Đống Đa – Hà Nội.*

THỜI GIAN	NỘI DUNG
7h30-8h00	Đón tiếp và Đăng ký đại biểu.
8h00-8h10	Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông và công bố số lượng cổ đông/đại diện cổ đông tham dự Đại hội.
8h10-8h20	Chào cờ, khai mạc Đại hội. Thông qua danh sách Đoàn chủ tịch, Ban thư ký và Ban kiểm phiếu biểu quyết.
8h20-8h40	Thông qua Chương trình Đại hội và Quy chế làm việc của Đại hội.
8h40-9h05	- Báo cáo của Ban Tổng giám đốc về Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023. - Tờ trình của Hội đồng quản trị về việc thông qua các Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán.
9h05-9h25	- Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2022 của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị, phương hướng nhiệm vụ năm 2023.
9h25-9h45	- Báo cáo của Ban Kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông. - Tờ trình của Ban Kiểm soát về việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện soát xét, kiểm toán các báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty.
9h45-9h50	- Tờ trình của Hội đồng quản trị về phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm tài chính 2022.
9h50-9h55	- Tờ trình của Hội đồng quản trị về việc thông qua phương án chi trả tiền lương/thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2022 và Kế hoạch năm 2023.
9h55-10h00	- Tờ trình của Hội đồng quản trị về việc thông qua chủ trương giao dịch giữa Công ty với Tổng công ty CP VINACONEX và các công ty thành viên trong cùng Tập đoàn kinh tế/nhóm VINACONEX.
10h00-10h05	- Tờ trình của Hội đồng quản trị về việc Phương án phát hành thêm cổ phiếu để trả cổ tức năm 2022 cho cổ đông hiện hữu.
10h05-10h10	- Các nội dung khác trình Đại hội đồng cổ đông (nếu có).
10h10-10h35	Thảo luận của Đại hội

THỜI GIAN	NỘI DUNG
10h35-10h50	<p>Đại hội biểu quyết thông qua các quyết định của ĐHĐCĐ về:</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch năm 2023. 2. Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2022 được kiểm toán. 3. Báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2022 của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị, phương hướng nhiệm vụ năm 2023. 4. Báo cáo của Ban Kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông. 5. Lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện soát xét, kiểm toán các báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty. 6. Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm tài chính 2022. 7. Phương án chi trả tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2022 và Kế hoạch năm 2023. 8. Thông qua chủ trương giao dịch giữa Công ty với Tổng công ty CP VINACONEX và các công ty thành viên trong cùng Tập đoàn kinh tế/nhóm VINACONEX. 9. Thông qua Phương án phát hành thêm cổ phiếu để trả cổ tức năm 2022 cho cổ đông hiện hữu. 10. Các nội dung khác (nếu có).
10h50-11h20	<p>Đại hội tiến hành công tác bầu HĐQT, BKS Công ty nhiệm kỳ 2023-2028</p> <ol style="list-style-type: none"> 1. Thông qua Tờ trình của HĐQT về việc thông qua cơ cấu, số lượng thành viên HĐQT/BKS Công ty, nhiệm kỳ 2023-2028 2. Thông qua Quy chế bầu cử thành viên HĐQT, BKS Công ty nhiệm kỳ 2023-2028 3. Thông qua Danh sách Ban Bầu cử 4. Thực hiện thủ tục đề cử/ứng cử thành viên HĐQT, BKS và thông qua Danh sách ứng viên bầu cử thành viên HĐQT, BKS Công ty nhiệm kỳ 2023-2028 5. Ban Bầu cử hướng dẫn bầu cử, Đại hội thực hiện bỏ phiếu bầu cử 6. Ban Bầu cử kiểm phiếu bầu cử
11h20-11h30	Nghỉ giải lao (10')
11h30-11h40	Công bố Kết quả kiểm phiếu biểu quyết
11h40-11h45	Công bố kết quả bầu cử
11h45-12h00	Thông qua Biên bản và Nghị quyết của Đại hội
12h00	Bế mạc Đại hội



VIMECO

Tất cả vì bạn - All for you

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 2023

GIẤY XÁC NHẬN / ỦY QUYỀN

Tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023
của Công ty cổ phần Vimeco

Kính gửi: Công ty cổ phần Vimeco

Cổ đông:

Địa chỉ:

Số CMTND/HC/ĐKKD: Ngày cấp: Nơi cấp:

Số cổ phần sở hữu:

(Bằng chữ:)

xác nhận việc tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Vimeco vào ngày 6/4/2023 như sau (đánh dấu vào thích hợp):

1. Trực tiếp tham dự Đại hội đồng cổ đông.
2. Ủy quyền thay mặt tôi tham dự, biểu quyết và thực hiện mọi quyền lợi và nghĩa vụ của cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Vimeco vào ngày liên quan đến số cổ phần được ủy quyền. Người được ủy quyền là:
 - 2.1. Ông Dương Văn Mậu - Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vimeco
Số cổ phần ủy quyền:
 - 2.2. Ông Đặng Văn Hiếu - Ủy viên HĐQT, Tổng giám đốc Công ty cổ phần Vimeco
Số cổ phần ủy quyền:
 - 2.3. Hoặc Ông/Bà có tên dưới đây:
Họ và tên:
Địa chỉ:
Số CMTND/HC/ĐKKD: Ngày cấp: Nơi cấp:
Số cổ phần ủy quyền:

Tôi/Chúng tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc ủy quyền này và cam kết tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định hiện hành của Pháp luật và Điều lệ Công ty cổ phần Vimeco

NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN
(Ký, ghi rõ họ tên)

CỔ ĐÔNG / NGƯỜI ỦY QUYỀN
(Ký, ghi rõ họ tên; đóng dấu nếu là tổ chức)

Ghi chú: Người được ủy quyền không được ủy quyền lại cho người khác. Khi đến dự Đại hội, người được ủy quyền mang bản gốc Giấy ủy quyền kèm theo bản sao chứng thực CMND/CCCD/Hộ chiếu của người ủy quyền để làm thủ tục đăng ký vào Đại hội.



CÔNG TY CỔ PHẦN VIMECO

Tất cả vì bạn – All for you

Lô E9 Phạm Hùng, Trung Hoà, Cầu Giấy, Hà Nội

Tel: (84-24) 37848204 Fax: (84-24) 37848202

www.vimeco.com

Hà nội, ngàytháng năm 2023

QUY CHẾ LÀM VIỆC
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN VIMECO

Căn cứ:

- ✚ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội khóa 14 nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- ✚ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 do Quốc hội khóa 14 nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- ✚ Điều lệ của Công ty cổ phần Vimeco đã được ĐHĐCĐ thông qua ngày 29/3/2021.
- ✚ Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần Vimeco đã được ĐHĐCĐ thông qua ngày 29/3/2021.

Mục tiêu của Quy chế:

- ✚ Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng và dân chủ;
- ✚ Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức và tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Vimeco

Ban tổ chức xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thông qua Quy chế làm việc tại Đại hội như sau:

I. TRẬT TỰ CỦA ĐẠI HỘI

- 1.1. Cổ đông khi vào phòng đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức đại hội hướng dẫn, tuân thủ việc sắp xếp vị trí chỗ ngồi của Ban tổ chức.
- 1.2. Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động phải tắt hoặc để chế độ không để chuông.
- 1.3. Các cổ đông/đại diện cổ đông có trách nhiệm tham dự Đại hội đồng cổ đông từ khi bắt đầu đại hội cho đến khi kết thúc đại hội và thực hiện quyền/nghĩa vụ biểu quyết đối với tất cả các nội dung trình Đại hội thông qua. Trong trường hợp cổ đông/đại diện cổ đông nào vì lý do bất khả kháng phải rời khỏi cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội thì cổ đông/đại diện cổ đông đó có trách nhiệm liên hệ với Ban Tổ chức để gửi ý kiến bằng văn bản của mình về những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội. Trường hợp cổ đông/đại diện cổ đông rời cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội mà không thông báo với Ban Tổ chức hoặc không gửi lại phiếu biểu quyết về các nội dung của Đại hội thì cổ đông/đại diện cổ đông đó được coi là đã không tham dự Đại hội (đối với những nội dung mà cổ đông/đại diện cổ đông đó không thực hiện biểu quyết).

II. ĐIỀU KIỆN TIẾN HÀNH HỌP ĐẠI HỘI CỔ ĐÔNG

- 2.1. Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp (trực tiếp hoặc thông qua ủy quyền) đại diện cho trên 50% Tổng số phiếu biểu quyết của Công ty.
- 2.2. Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp huỷ cuộc họp. Đại hội đồng cổ đông lần thứ 2 phải được triệu tập trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có cổ đông dự họp (trực tiếp hoặc thông qua ủy quyền) đại diện cho từ 33% Tổng số phiếu biểu quyết trở lên của Công ty.
- 2.3. Trường hợp đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba sẽ được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai và trong trường hợp này đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.

III. BIỂU QUYẾT THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI

3.1. Đối tượng được tham gia biểu quyết

Cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (theo Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán số do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) lập tại Ngày đăng ký cuối cùng) trực tiếp tham dự ĐHĐCĐ.

3.2. Nguyên tắc biểu quyết

Các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội đều phải được thông qua bằng cách biểu quyết trực tiếp tại Đại hội. Mỗi cổ đông/đại diện cổ đông được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết trong đó ghi Mã số tham dự, số phiếu biểu quyết của cổ đông và có đóng dấu của Công ty cổ phần Vimenco.

Cổ đông được coi là tham dự và biểu quyết tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trong trường hợp sau đây:

- a) Tham dự và biểu quyết trực tiếp tại cuộc họp;
- b) Ủy quyền cho cá nhân, tổ chức khác tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;
- c) Tham dự và biểu quyết thông qua hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác;
- d) Gửi phiếu biểu quyết đến cuộc họp thông qua gửi thư, fax, thư điện tử.

3.3. Cách biểu quyết

Cổ đông/đại diện cổ đông biểu quyết từng vấn đề bằng cách biểu quyết trực tiếp tại Đại hội theo điều khiển của Chủ tọa bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết và ghi Phiếu biểu quyết.

Trong trường hợp có sự khác biệt về kết quả biểu quyết giữa phương thức giơ Thẻ biểu quyết và ghi Phiếu biểu quyết, kết quả biểu quyết tại ĐHĐCĐ được xác định theo phương thức ghi Phiếu biểu quyết thu về tại Đại hội.

- a. Biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết

Cổ đông/đại diện cổ đông biểu quyết bằng cách giơ Thẻ biểu quyết (Tán thành/Không tán thành/Không có ý kiến) cho từng nội dung. Khi biểu quyết, cổ đông/đại diện cổ đông giơ cao Thẻ biểu quyết của mình lên khi được Chủ tọa hỏi. Theo sự điều hành của Chủ tọa, cổ đông/đại diện cổ đông “Tán thành” sẽ giơ Thẻ biểu quyết lên trước, tiếp sau đó cổ đông/đại diện cổ đông “Không tán thành” hoặc “Không có ý kiến” sẽ lần lượt giơ Thẻ biểu quyết.

b. Biểu quyết bằng phương thức ghi Phiếu biểu quyết:

- Mỗi nội dung tại Phiếu biểu quyết có 03 ô để cổ đông lựa chọn ý kiến biểu quyết bao gồm:
 - o Ô biểu quyết “Tán thành”;
 - o Ô biểu quyết “Không tán thành”;
 - o Ô biểu quyết “Không có ý kiến”.

Khi biểu quyết từng nội dung, cổ đông/người đại diện của cổ đông dự họp thể hiện ý kiến biểu quyết (“Tán thành” hoặc “Không tán thành” hoặc “Không có ý kiến”) bằng cách đánh dấu “X” hoặc “√” vào 01 trong 03 ô biểu quyết của nội dung biểu quyết, ký và ghi rõ họ tên vào Phiếu biểu quyết để nộp cho Ban Kiểm phiếu. Nội dung phiếu biểu quyết không hợp lệ là nội dung mà cổ đông/người đại diện của cổ đông không đánh dấu vào ô biểu quyết nào hoặc đánh dấu vào nhiều hơn một ô biểu quyết đối với cùng 1 nội dung biểu quyết. Nếu Phiếu biểu quyết hợp lệ có một hoặc một số nội dung biểu quyết không hợp lệ thì các nội dung hợp lệ còn lại vẫn được tính vào kết quả biểu quyết đối với nội dung hợp lệ đó.

- Việc bỏ phiếu Phiếu biểu quyết được bắt đầu từ khi có hiệu lệnh của Chủ tọa đại hội hoặc đại diện Ban Kiểm phiếu và kết thúc khi Ban Kiểm phiếu thu hết Phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện cổ đông dự họp hoặc sau 15 (mười lăm) phút kể từ thời điểm Chủ tọa tuyên bố bắt đầu thời gian bỏ phiếu, tùy thuộc vào thời điểm nào đến trước.
- Trường hợp cổ đông/đại diện cổ đông có yêu cầu đổi lại Phiếu biểu quyết do bị rách, nát, sơ suất viết thêm các ký hiệu lên Phiếu biểu quyết, nếu cổ đông/đại diện cổ đông chưa bỏ phiếu biểu quyết và chưa hết thời gian bỏ phiếu, thì cổ đông/đại diện cổ đông được quyền gặp trực tiếp Ban Kiểm phiếu trả lại Phiếu biểu quyết đã nhận để đổi lại Phiếu biểu quyết mới nhằm đảm bảo quyền lợi cho cổ đông/đại diện cổ đông. Ban Kiểm phiếu tập hợp các Phiếu biểu quyết cũ và gửi lại Chủ tọa đại hội.
- Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm thu Phiếu biểu quyết, kiểm Phiếu biểu quyết, lập Biên bản kết quả kiểm phiếu và báo cáo trước Đại hội. Mọi khiếu nại về kết quả biểu quyết sẽ được Ban Kiểm phiếu xem xét và giải quyết ngay tại Đại hội.

3.4. Các trường hợp biểu quyết được coi là không hợp lệ:

- a. Các trường hợp việc biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết của cổ đông/đại diện cổ đông được coi là không hợp lệ:
 - Cổ đông/đại diện cổ đông không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết “Tán thành”, “Không tán thành” hoặc “Không có ý kiến” của cùng một vấn đề.
 - Cổ đông/đại diện cổ đông giơ cao Thẻ biểu quyết nhiều hơn 01 lần khi biểu quyết một vấn đề.
- b. Các trường hợp việc biểu quyết bằng ghi Phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện cổ đông được coi là không hợp lệ:

- Phiếu biểu quyết không theo mẫu quy định của Công ty hoặc không có dấu của **Tổng Công ty**.
- Phiếu biểu quyết bị tẩy xóa làm cho không thể xác định được một cách rõ ràng về ý định biểu quyết của cổ đông/đại diện cổ đông đối với nội dung được biểu quyết tương ứng.
- Phiếu biểu quyết không có chữ ký của cổ đông/đại diện cổ đông.
- Phiếu biểu quyết không dán tem ghi các thông tin về cổ đông/đại diện cổ đông.
- Trường hợp một nội dung biểu quyết có từ hai phương án biểu quyết trở lên mà cổ đông/đại diện cổ đông lựa chọn tán thành vào cả hai hoặc nhiều hơn hai phương án biểu quyết.
- Một nội dung biểu quyết có ghi từ 02 ý kiến biểu quyết khác nhau (“Tán thành”, “Không tán thành” hoặc “Không có ý kiến”) hoặc không có lựa chọn ý kiến biểu quyết nào thì phân biểu quyết đối với nội dung đó bị coi là không hợp lệ.
- Trường hợp Phiếu biểu quyết có nhiều nội dung biểu quyết, nếu có một hoặc một số nội dung biểu quyết không hợp lệ thì chỉ nội dung biểu quyết đó sẽ được tính là không hợp lệ và không ảnh hưởng tới tính hợp lệ của các nội dung biểu quyết khác trong Phiếu biểu quyết đó.

IV. ĐIỀU KIỆN THÔNG QUA CÁC VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN CỔ ĐÔNG TẠI ĐẠI HỘI

- 4.1. Mỗi cổ phần của cổ đông/đại diện cổ đông dự họp và thực hiện quyền biểu quyết tại Đại hội sẽ có một phiếu biểu quyết.
- 4.2. Ngoại trừ các vấn đề quy định tại mục 4.3 và 4.4 dưới đây, quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua tại cuộc họp khi được số cổ đông (trực tiếp hoặc thông qua ủy quyền) đại diện trên 50% Tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông/đại diện cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.
- 4.3. Đối với quyết định của Đại hội đồng cổ đông về (i) loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; (ii) thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; (iii) thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty; (iv) dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty; (v) tổ chức lại, giải thể Công ty: thì được thông qua tại cuộc họp khi được số cổ đông (trực tiếp hoặc thông qua ủy quyền) đại diện từ 65% Tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông/đại diện cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.
- 4.4. Đối với việc thông qua Tờ trình về các hợp đồng và giao dịch giữa Công ty với các đối tượng theo quy định tại Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP thuộc thẩm quyền quyết định của Đại hội đồng cổ đông: cổ đông có lợi ích liên quan đến các bên trong hợp đồng, giao dịch đó không có quyền biểu quyết. Tờ trình được thông qua theo quy định tại khoản 1 Điều 148 của Luật Doanh nghiệp 2020.

V. PHÁT BIỂU Ý KIẾN TẠI ĐẠI HỘI

5.1. Nguyên tắc:

Cổ đông/đại diện cổ đông tham dự Đại hội có ý định phát biểu ý kiến thảo luận phải tiến hành đăng ký nội dung phát biểu theo mẫu Phiếu đăng ký phát biểu của Ban Tổ chức hoặc giao cao Thẻ Biểu quyết đề nghị phát biểu và được sự đồng ý của Chủ tọa. Mẫu đăng ký phát biểu sẽ được phát cho từng cổ đông/đại diện cổ đông khi đến dự

Đại hội. Cổ đông/đại diện cổ đông nộp Phiếu đăng ký phát biểu tại Ban Thư ký Đại hội trong quá trình Đại hội hoặc trong giờ nghỉ giải lao. Để đảm bảo trật tự của Đại hội khi thảo luận, những cổ đông/đại diện cổ đông đăng ký phát biểu theo Mẫu đăng ký sẽ được ưu tiên phát biểu trước sau đó lần lượt các cổ đông/đại diện cổ đông giờ Thẻ Biểu quyết sẽ phát biểu theo sự sắp xếp của Chủ tọa.

5.2. Cách thức phát biểu:

Cổ đông/đại diện cổ đông phát biểu phải đảm bảo:

- Phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua. Trường hợp ý kiến đề xuất phức tạp, cần nhiều thời gian để trình bày thì cổ đông có thể gửi bằng văn bản đến Ban tổ chức 02 ngày trước kỳ diễn ra Đại hội.
- Không trình bày lại những vấn đề đã được đề cập trước.
- Không đề xuất các vấn đề thuộc quyền hạn của Hội đồng quản trị.
- Không đề xuất các vấn đề không đúng thẩm quyền hoặc nằm ngoài nội dung Chương trình Đại hội đã được phê duyệt.
- Nội dung đề xuất không được vi phạm Pháp luật, liên quan đến vấn đề cá nhân hoặc vượt quá quyền hạn doanh nghiệp để thực hiện hữu hiệu.

Chủ tọa sẽ sắp xếp cho cổ đông/đại diện cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của cổ đông/đại diện cổ đông. Chủ tọa Đại hội có quyền nhắc nhở hoặc đề nghị cổ đông/đại diện cổ đông tập trung vào nội dung trọng tâm cần phát biểu để tiết kiệm thời gian và đảm bảo chất lượng thảo luận.

VI. QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM CỦA CHỦ TỌA

- 6.1. Điều khiển đại hội theo đúng nội dung chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế đã được Đại hội thông qua. Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.
- 6.2. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.
- 6.3. Chủ tọa có quyền thực hiện các biện pháp cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lý, có trật tự, đúng theo chương trình đã được thông qua và phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông/đại diện cổ đông dự họp.
- 6.4. Chủ tọa có quyền:
 - Yêu cầu tất cả cổ đông/đại diện cổ đông dự họp chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác;
 - Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp; trục xuất những cổ đông/đại diện cổ đông không tuân thủ quyền điều hành của chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến triển bình thường của cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp Đại hội đồng cổ đông.
- 6.5. Chủ tọa có quyền hoãn cuộc họp Đại hội đồng cổ đông đã có đủ số cổ đông/đại diện cổ đông đăng ký dự họp theo quy định đến một thời điểm khác hoặc thay đổi địa điểm họp trong các trường hợp sau:

- Địa điểm họp không có đủ chỗ ngồi thuận tiện cho tất cả cổ đông/đại diện cổ đông dự họp.
- Các phương tiện thông tin tại địa điểm họp không bảo đảm cho các cổ đông/đại diện cổ đông dự họp tham gia, thảo luận và biểu quyết.
- Có người dự họp có hành vi cản trở, gây rối trật tự, có nguy cơ làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.

Thời gian hoãn tối đa không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày cuộc họp dự định khai mạc.

6.6. Giải quyết các vấn đề nảy sinh khác trong suốt quá trình Đại hội.

VII. TRÁCH NHIỆM CỦA THƯ KÝ ĐẠI HỘI

- 7.1. Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và những vấn đề đã được Đại hội thông qua hoặc còn lưu ý tại Đại hội.
- 7.2. Soạn thảo Biên bản họp Đại hội và Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội.

VIII. TRÁCH NHIỆM CỦA BAN KIỂM PHIẾU

- 8.1. Tham gia đón tiếp và hướng dẫn bố trí chỗ ngồi cho cổ đông.
- 8.2. Xác định kết quả biểu quyết của cổ đông về các vấn đề thông qua tại Đại hội.
- 8.3. Nhanh chóng thông báo cho Ban Thư ký kết quả biểu quyết.
- 8.4. Tổ chức kiểm phiếu, lập Biên bản kiểm phiếu biểu quyết và công bố kết quả biểu quyết của Đại hội.
- 8.5. Xem xét và báo cáo với Đại hội quyết định những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn từ khiếu nại về việc biểu quyết tại Đại hội.

IX. BIÊN BẢN VÀ NGHỊ QUYẾT CUỘC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Tất cả các nội dung tại Đại hội cổ đông phải được Thư ký Đại hội ghi vào Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông.

Biên bản và Nghị quyết cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Trên đây là toàn bộ Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Vimenco.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua.

T/M. ĐOÀN CHỦ TỊCH



CÔNG TY CỔ PHẦN VIMECO

Tất cả vì bạn – All for you

Lô E9 Phạm Hùng, Trung Hoà, Cầu Giấy, Hà Nội

Tel: (84-24) 37848204 Fax: (84-24) 37848202

www.vimeco.com

Hà Nội, ngày tháng năm 2023

HƯỚNG DẪN ỨNG CỬ, ĐỀ CỬ

ỨNG VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT ĐỂ ĐHĐCĐ BẦU VÀO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2023-2028

Kính gửi: Các cổ đông có quyền tham dự họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2023

Theo Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, Đại hội đồng cổ đông sẽ bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028.

Căn cứ vào quy định tại Luật Doanh nghiệp 2020, Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần Vimeco, Cổ đông hoặc nhóm cổ đông sở hữu từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền ứng cử/đề cử ứng viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Vimeco nhiệm kỳ 2023-2028.

Để cổ đông có thể thực hiện tốt quyền ứng cử, đề cử của mình, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Vimeco xin trân trọng gửi tới các cổ đông Hướng dẫn ứng cử, đề cử ứng viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát của Công ty cổ phần Vimeco nhiệm kỳ 2023-2028 với các nội dung sau:

- 1. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT (theo khoản 1 Điều 155 Luật Doanh nghiệp 2020 và Khoản 1 Điều 20 Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty):**
 - a. Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;
 - b. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty;
 - c. Thành viên Hội đồng quản trị Công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác nhưng chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị tại tối đa 05 công ty khác.
- 2. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên độc lập HĐQT (theo khoản 2 Điều 155 Luật Doanh nghiệp 2020 và Khoản 2 Điều 20 Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty):**
 - a. Không phải là người đang làm việc cho Công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của Công ty; không phải là người đã từng làm việc cho Công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của Công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó;
 - b. Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ Công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;

- c. Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của Công ty; là người quản lý của Công ty hoặc công ty con của Công ty;
- d. Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty;
- e. Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của Công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ.

3. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên BKS (theo Điều 169 Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều 30 Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty):

- a. Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp 2020;
- b. Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của Công ty;
- c. Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác;
- d. Không phải là người quản lý Công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty;
- e. Không được là người có quan hệ gia đình của người quản lý doanh nghiệp của Công ty và công ty mẹ; người đại diện phần vốn tại Công ty.
- f. Không làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;
- g. Không là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong 03 năm liền trước đó.

4. Đề cử ứng cử viên HĐQT (Khoản 5, Điều 115 Luật Doanh nghiệp 2020, Điều 25 Điều lệ Công ty và Điều 21 Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty)

- a. Các cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền ứng cử, đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị, cụ thể như sau:
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử một (01) ứng cử viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 20% đến dưới 30% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa hai (02) ứng cử viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa ba (03) ứng cử viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa bốn (04) ứng cử viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa năm (05) ứng cử viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 60% đến dưới 70% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa sáu (06) ứng cử viên;

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 70% đến dưới 80% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa bảy (07) ứng cử viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 80% đến dưới 90% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa tám (08) ứng cử viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 90% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty trở lên được đề cử tối đa chín (09) ứng cử viên hoặc toàn bộ số ứng cử viên nếu cơ cấu Hội đồng quản trị có nhiều hơn 9 thành viên.
- b. Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.
- 5. Đề cử ứng cử viên BKS (Khoản 5, Điều 115 Luật Doanh nghiệp 2020 , Điều 36 Điều lệ Công ty và Điều 31 Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty)**
- a. Các cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền ứng cử, đề cử ứng cử viên Ban Kiểm soát, cụ thể như sau:
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử một (01) ứng cử viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 20% đến dưới 30% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa hai (02) ứng cử viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa ba (03) ứng cử viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa bốn (04) ứng cử viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa năm (05) ứng cử viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 60% đến dưới 70% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa sáu (06) ứng cử viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 70% đến dưới 80% tổng số cổ phần phổ thông Công ty được đề cử tối đa bảy (07) ứng cử viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 80% đến dưới 90% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa tám (08) ứng cử viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 90% trở lên của tổng số cổ phần phổ thông Công ty được đề cử chín (09) ứng cử viên.
- b. Trường hợp số lượng ứng cử viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Ban kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát. Việc Ban kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên

phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật.

6. Tài liệu ứng cử, đề cử:

Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ tỷ lệ như quy định tại Mục 4 và Mục 5 nêu trên khi ứng cử, đề cử ứng viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Công ty cần gửi về Công ty bằng hình thức gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện các tài liệu sau:

- Bản gốc Giấy ứng cử/đề cử ứng viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát;
- Sơ yếu lý lịch của ứng viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát theo mẫu.

Trường hợp là nhóm cổ đông đề cử thì văn bản đề cử phải có chữ ký của tất cả các cổ đông tham gia nhóm cổ đông đề cử, hoặc có văn bản ủy quyền (có công chứng/chứng thực) của nhóm cổ đông cho một cổ đông đại diện nhóm thực hiện quyền đề cử.

Ghi chú:

- ❖ Để thuận tiện trong công tác tổ chức và chuẩn bị tài liệu bầu cử, Công ty trân trọng đề nghị các cổ đông/nhóm cổ đông đáp ứng điều kiện ứng cử/đề cử fax Tài liệu ứng cử, đề cử quy định tại Mục 6 nêu trên về Công ty cổ phần Vimenco trước 17h ngày 26/3/2023. Bản gốc Tài liệu ứng cử, đề cử (trong trường hợp chưa gửi về Công ty bằng hình thức gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện) cổ đông/nhóm cổ đông gửi trực tiếp cho Ban Tổ chức khi làm thủ tục đăng ký tham dự Đại hội vào ngày 6/4/2023.
- + Địa chỉ liên hệ: Công ty cổ phần Vimenco.
Lô E9 Phạm Hùng, Trung Hoà, Cầu Giấy, Hà Nội
- + Người liên lạc: Ông Phạm Thắng
- + Điện thoại: 0902048866, 024.37848209; Fax: 024.37848202;
- + Email: phamthang@vimeco.com
- ❖ Cổ đông hoặc nhóm cổ đông không nộp bản gốc Tài liệu ứng cử, đề cử quy định tại Mục 6 nêu trên cho Công ty trước khi thông qua danh sách ứng cử/đề cử tại Đại hội, việc ứng cử/đề cử của cổ đông/nhóm cổ đông không đúng quy định của Luật doanh nghiệp 2020, Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty, thì việc ứng cử/đề cử của cổ đông/nhóm cổ đông sẽ không có giá trị tại Đại hội.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng năm 2023

GIẤY ĐỀ CỬ
Ứng viên Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Vimeco
(Nhiệm kỳ 2023-2028)

Kính gửi: Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần Vimeco

Tôi/Chúng tôi là các cổ đông, bao gồm:

STT	Tên cổ đông	Số CMND/CCCD/Hộ chiếu/ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Số cổ phần sở hữu	Ký ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có)
1						
2						
3						
4						
5						

Tôi/Chúng tôi đồng ý gộp toàn bộ số cổ phần của tôi/chúng tôi được liệt kê ở trên để đề cử:

Ông/Bà:

CMND/CCCD/Hộ chiếu số:

Cấp ngày: tại

Địa chỉ thường trú:

làm Ứng viên Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Vimeco (Nhiệm kỳ 2023-2028) tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Vimeco ngày 6/4/2023.

Tôi/Chúng tôi cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính chính xác, trung thực và hợp pháp của việc đề cử này.

Tài liệu kèm theo:

Sơ yếu lý lịch của Ứng viên HĐQT.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm 2023

GIẤY ĐỀ CỬ
Ứng viên Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Vimeco
(Nhiệm kỳ 2023-2028)

Kính gửi: Ban Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 Công ty cổ phần Vimeco.

Tôi/Chúng tôi là các cổ đông, bao gồm:

STT	Tên cổ đông	Số CMND/CCCD/Hộ chiếu/ĐKKD	Ngày cấp	Nơi cấp	Số cổ phần sở hữu	Ký ghi rõ họ tên, đóng dấu (nếu có)
1						
2						
3						
4						
5						

Tôi/Chúng tôi nhất trí gộp toàn bộ số cổ phần của tôi/chúng tôi được liệt kê ở trên để đề cử:

Ông/Bà:

CMND/CCCD/Hộ chiếu số:

Cấp ngày: tại

Địa chỉ thường trú:

làm Ứng viên Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Vimeco. (Nhiệm kỳ 2023-2028) tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Vimeco ngày 6/4/2023.

Tôi/Chúng tôi cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính chính xác, trung thực và hợp pháp của việc đề cử này.

Tài liệu kèm theo:

Sơ yếu lý lịch của Ứng viên BKS.



VIMECO

CÔNG TY CỔ PHẦN VIMECO

Tất cả vì bạn – All for you

Lô E9 Phạm Hùng, Trung Hoà, Cầu Giấy, Hà Nội

Tel: (84-24) 37848204 Fax: (84-24) 37848202

www.vimeco.com

Hà Nội, ngàytháng năm 2023

**QUY CHẾ BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM
SOÁT NHIỆM KỲ 2023-2028 CÔNG TY CỔ PHẦN VIMECO**

=====

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành.
- Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần Vimeco đã được ĐHĐCĐ thông qua ngày 29/3/2021.
- Căn cứ Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty cổ phần Vimeco đã được ĐHĐCĐ thông qua ngày 29/3/2021.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Vimeco tiến hành bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028 theo quy định như sau:

Điều 1. Đối tượng thực hiện bầu cử

Cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (theo Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán số V142/2023-VMC/VSD-ĐK do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) lập tại Ngày đăng ký cuối cùng 9/3/2023) trực tiếp tham dự ĐHĐCĐ.

Điều 2. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng quản trị (HDQT) và Thành viên Ban Kiểm soát (BKS)

2.1. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HDQT (theo khoản 1 Điều 155 Luật Doanh nghiệp 2020 và Khoản 1 Điều 20 Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty):

- a. Không thuộc đối tượng quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;
- b. Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành, nghề kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty;
- c. Thành viên Hội đồng quản trị Công ty có thể đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của công ty khác nhưng chỉ được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị tại tối đa 05 công ty khác.

2.2. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên độc lập HĐQT (theo khoản 2 Điều 155 Luật Doanh nghiệp 2020 và Khoản 2 Điều 20 Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty):

- a. Không phải là người đang làm việc cho Công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của Công ty; không phải là người đã từng làm việc cho Công ty, công ty mẹ hoặc công ty con của Công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó;
- b. Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ Công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;
- c. Không phải là người có vợ hoặc chồng, bố đẻ, bố nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của Công ty; là người quản lý của Công ty hoặc công ty con của Công ty;
- d. Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 01% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty;
- e. Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của Công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó, trừ trường hợp được bổ nhiệm liên tục 02 nhiệm kỳ.

2.3. Tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên BKS (theo Điều 169 Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều 30 Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty):

- a. Không thuộc đối tượng theo quy định tại khoản 2 Điều 17 của Luật Doanh nghiệp 2020;
- b. Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của Công ty;
- c. Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và người quản lý khác;
- d. Không phải là người quản lý Công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty;
- e. Không được là người có quan hệ gia đình của người quản lý doanh nghiệp của Công ty và công ty mẹ; người đại diện phần vốn tại Công ty.
- f. Không làm việc trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty;
- g. Không là thành viên hay nhân viên của tổ chức kiểm toán được chấp thuận thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của Công ty trong 03 năm liền trước đó.

Điều 3. Đề cử ứng cử viên HĐQT, BKS và số thành viên được bầu

3.1. Đề cử ứng cử viên HĐQT (Khoản 5, Điều 115 Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều 25 Điều lệ Công ty)

- a. Các cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền ứng cử, đề cử ứng cử viên Hội đồng quản trị, cụ thể như sau:
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử một (01) ứng cử viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 20% đến dưới 30% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa hai (02) ứng cử viên;

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa ba (03) ứng cử viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa bốn (04) ứng cử viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa năm (05) ứng cử viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 60% đến dưới 70% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa sáu (06) ứng cử viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 70% đến dưới 80% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa bảy (07) ứng cử viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 80% đến dưới 90% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa tám (08) ứng cử viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 90% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty trở lên được đề cử tối đa chín (09) ứng cử viên hoặc toàn bộ số ứng cử viên nếu cơ cấu Hội đồng quản trị có nhiều hơn 9 thành viên.
- b. Trường hợp số lượng ứng cử viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị. Việc Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

3.2. Đề cử ứng cử viên BKS (*Khoản 5, Điều 115 Luật Doanh nghiệp 2020, Điều 36 Điều lệ Công ty và Điều 31 Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty*)

- a. Các cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% tổng số cổ phần phổ thông trở lên có quyền ứng cử, đề cử ứng cử viên Ban Kiểm soát, cụ thể như sau:
- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử một (01) ứng cử viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 20% đến dưới 30% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa hai (02) ứng cử viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 30% đến dưới 40% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa ba (03) ứng cử viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 40% đến dưới 50% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa bốn (04) ứng cử viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 50% đến dưới 60% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa năm (05) ứng cử viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 60% đến dưới 70% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa sáu (06) ứng cử viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 70% đến dưới 80% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa bảy (07) ứng cử viên;
 - Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 80% đến dưới 90% tổng số cổ phần phổ thông của Công ty được đề cử tối đa tám (08) ứng cử viên;

- Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 90% trở lên của tổng số cổ phần phổ thông Công ty được đề cử chín (09) ứng viên.
- b. Trường hợp số lượng ứng cử viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, theo quy định tại khoản 5 Điều 115 Luật Doanh nghiệp, Ban kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và Quy chế hoạt động của Ban kiểm soát. Việc Ban kiểm soát đương nhiệm giới thiệu thêm ứng cử viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Ban kiểm soát theo quy định của pháp luật.

3.3. Số lượng thành viên HĐQT và BKS được bầu

- a. Số lượng thành viên HĐQT được bầu:

Cơ cấu thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2023-2028 là 05 thành viên (trong đó có 01 Thành viên độc lập HĐQT).

Số lượng thành viên HĐQT được bầu tại ĐHCĐ thường niên năm 2023 là: 05 người.

- b. Số lượng thành viên BKS được bầu:

Cơ cấu thành viên BKS nhiệm kỳ 2023-2028 là 03 thành viên.

Số lượng thành viên BKS được bầu tại ĐHCĐ thường niên năm 2023 là: 03 người.

Điều 4. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

4.1. Danh sách ứng cử viên HĐQT, BKS:

Được sắp xếp theo thứ tự ABC theo tên, ghi đầy đủ họ và tên trên phiếu bầu.

4.2. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu

- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được phát Phiếu bầu HĐQT và Phiếu bầu BKS;
- Phiếu bầu được in thống nhất, có tổng số phiếu biểu quyết bầu HĐQT, BKS kèm theo mã số tham dự của cổ đông;
- Trường hợp ghi sai, cổ đông đề nghị Ban Bầu cử đổi phiếu bầu khác;
- Cổ đông tiến hành bầu tối đa cho số lượng thành viên HĐQT và BKS được Đại hội đồng cổ đông thông qua tại Đại hội.

Điều 5. Phương thức bầu cử

- 5.1. Việc bầu thành viên Hội đồng quản trị/Ban Kiểm soát được thực hiện bằng bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu;
- 5.2. Mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát và cổ đông có quyền dồn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.
- 5.3. Cổ đông chọn một trong hai phương pháp sau đây để bầu thành viên HĐQT/BKS:
 - Bầu cử bằng phương pháp đánh dấu: cổ đông chỉ cần tích dấu (x) vào ô trống của các ứng cử viên mà mình bầu (ngoài ra, cổ đông có thể gạch ngang tên của những ứng viên mà mình không bầu). Số phiếu biểu quyết bầu của từng ứng cử viên được

chọn là kết quả chia đều của Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông chia cho số ứng cử viên được lựa chọn.

- Bầu cử bằng phương pháp ghi số phiếu biểu quyết bầu cho từng ứng cử viên mà mình lựa chọn: cổ đông ghi trực tiếp số phiếu biểu quyết vào ô trống của từng ứng cử viên mà mình lựa chọn. Số phiếu biểu quyết bầu cho từng ứng cử viên có thể khác nhau tùy thuộc vào sự tín nhiệm của cổ đông/đại diện cổ đông đối với mỗi ứng cử viên. Tổng cộng số phiếu biểu quyết mà cổ đông bầu cho tất cả các ứng cử viên được bầu không được vượt quá tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện cổ đông đó.

Ghi chú:

- ❖ Cổ đông lựa chọn một trong hai phương pháp để thực hiện bầu HĐQT/BKS. Nếu cổ đông/đại diện cổ đông thực hiện đồng thời cả hai phương pháp bầu nêu trên và có số phiếu bầu cho bất kỳ một ứng cử viên nào khác nhau giữa hai phương pháp bầu thì phiếu bầu của cổ đông/đại diện cổ đông là **không hợp lệ**.
- ❖ Trong trường hợp ủy quyền hợp lệ (*có giấy ủy quyền*), người được ủy quyền (đại diện cổ đông) có đầy đủ quyền biểu quyết/bầu cử.

Điều 6. Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ

- 6.1. Phiếu không theo mẫu quy định của Công ty, không có dấu của Công ty.
- 6.2. Phiếu tẩy xóa hoặc ghi thêm tên người ngoài danh sách ứng cử viên đã được Đại hội thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu.
- 6.3. Phiếu có Tổng cộng số phiếu biểu quyết bầu mà cổ đông/đại diện cổ đông bầu cho tất cả các ứng cử viên được bầu vượt quá tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông/đại diện cổ đông đó.
- 6.4. Phiếu bầu không có chữ ký của cổ đông/đại diện cổ đông.
- 6.5. Phiếu bầu quá số lượng thành viên HĐQT/BKS đã được Đại hội thông qua.
- 6.6. Cổ đông/đại diện cổ đông sử dụng cả hai phương pháp bầu và có số phiếu bầu cho bất kỳ một ứng cử viên nào khác nhau giữa hai phương pháp bầu.
- 6.7. Phiếu bầu không dán tem ghi các thông tin về cổ đông.

Điều 7. Ban Bầu cử, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

7.1. Ban Bầu cử

- a. Ban Bầu cử do Đoàn Chủ tịch đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua;
- b. Ban Bầu cử có trách nhiệm:
 - Hướng dẫn cổ đông quy trình bầu cử, cách thức bỏ phiếu;
 - Phát phiếu bầu cử;
 - Tiến hành kiểm phiếu;
 - Công bố kết quả bầu cử trước Đại hội.
- c. Thành viên Ban Bầu cử không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT, BKS.

7.2. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

- a. Ban Bầu cử tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông;

- b. Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;
- c. Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc;
- d. Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng Ban Bầu cử công bố trước Đại hội.

Điều 8. Nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT, BKS

- 8.1. Người trúng cử thành viên Hội đồng quản trị hoặc Kiểm soát viên được xác định theo số phiếu biểu quyết bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu biểu quyết bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên được bầu tại Đại hội.
- 8.2. Trường hợp có từ 02 ứng cử viên trở lên đạt cùng số phiếu biểu quyết bầu như nhau cho thành viên cuối cùng của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát thì sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu biểu quyết bầu ngang nhau.

Điều 9. Lập và công bố Biên bản kiểm phiếu

- 9.1. Sau khi kiểm phiếu, Ban Bầu cử phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông tham gia bỏ phiếu (theo phương thức bầu dồn phiếu), số phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ; Tổng số phiếu biểu quyết bầu nhận được của từng ứng cử viên HĐQT hoặc BKS;
- 9.2. Toàn văn Biên bản kiểm phiếu phải được công bố trước Đại hội.

Điều 10. Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu sẽ do Chủ tọa cuộc họp giải quyết và được ghi vào Biên bản cuộc họp Đại hội cổ đông.

Quy chế này gồm có 10 Điều, được đọc công khai và có hiệu lực ngay sau khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH ĐẠI HỘI

PHỤ LỤC 1

HƯỚNG DẪN

BẦU DÒN PHIẾU ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Giả sử Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua **số lượng thành viên HĐQT được bầu tại Đại hội là 5 người.**

Cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 1.000.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó tổng số phiếu biểu quyết bầu thành viên HĐQT của cổ đông Nguyễn Văn A là:

$$(1.000.000 \times 5) = 5.000.000 \text{ phiếu biểu quyết bầu HĐQT.}$$

Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu dòn phiếu cho các ứng cử viên HĐQT theo một trong hai phương pháp sau:

- 1. Phương pháp thứ nhất - Bầu cử bằng phương pháp đánh dấu:** Cổ đông Nguyễn Văn A chỉ cần tích dấu (x) vào ô trống tương ứng cho các ứng cử viên HĐQT mà mình bầu, tối đa là 5 ứng viên (ngoài ra, cổ đông có thể gạch ngang tên của những ứng viên mà mình không bầu). Số phiếu biểu quyết bầu của từng ứng cử viên được cổ đông Nguyễn Văn A đã lựa chọn bầu bằng việc tích dấu (x) là kết quả chia đều của Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông Nguyễn Văn A (5.000.000) chia cho số ứng cử viên đã được cổ đông Nguyễn Văn A lựa chọn bầu.
- 2. Phương pháp thứ hai - Bầu cử bằng phương pháp ghi số phiếu biểu quyết cho từng ứng cử viên mà mình bầu:** Cổ đông Nguyễn Văn A ghi trực tiếp số phiếu biểu quyết cụ thể vào ô trống tương ứng của từng ứng cử viên HĐQT mà mình lựa chọn bầu, tối đa là 5 ứng viên. Số phiếu biểu quyết bầu cho từng ứng cử viên HĐQT có thể khác nhau tùy thuộc vào sự tín nhiệm của cổ đông Nguyễn Văn A đối với mỗi ứng cử viên. Tổng cộng số phiếu biểu quyết mà cổ đông Nguyễn Văn A bầu cho tất cả các ứng cử viên HĐQT không được vượt quá tổng số phiếu biểu quyết của mình (5.000.000).

Phiếu bầu của cổ đông Nguyễn Văn A sẽ không hợp lệ trong các trường hợp sau:

- Phiếu bầu không theo mẫu do Công ty quy định, không có dấu treo của Công ty trên Phiếu bầu.
- Tổng số phiếu biểu quyết cho tất cả ứng cử viên được bầu của cổ đông Nguyễn Văn A vượt quá con số 5.000.000 phiếu biểu quyết.
- Số ứng viên HĐQT cổ đông Nguyễn Văn A bầu vượt quá 5 người.
- Phiếu bầu tẩy xóa hoặc ghi thêm tên người ngoài danh sách ứng cử HĐQT đã được ĐHCĐ thông qua.
- Phiếu bầu cử không có chữ ký của cổ đông Nguyễn Văn A.
- Cổ đông Nguyễn Văn A thực hiện đồng thời cả hai phương pháp bầu và có số phiếu bầu cho bất kỳ một ứng viên nào khác nhau giữa hai phương pháp bầu.
- Các trường hợp khác quy định tại Quy chế bầu cử đã được Đại hội cổ đông thông qua.

PHỤ LỤC 2

HƯỚNG DẪN

BẦU DỒN PHIẾU ĐỐI VỚI THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT

Giả sử Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua số lượng **thành viên Ban kiểm soát được bầu tại Đại hội là 3 người.**

Cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 1.000.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Khi đó tổng số phiếu biểu quyết bầu thành viên BKS của cổ đông Nguyễn Văn A là:

$$(1.000.000 \times 3) = 3.000.000 \text{ phiếu biểu quyết bầu BKS.}$$

Cổ đông Nguyễn Văn A có thể bầu dõn phiếu cho các ứng cử viên BKS theo một trong hai phương pháp sau:

- 1. Phương pháp thứ nhất - Bầu cử bằng phương pháp đánh dấu:** Cổ đông Nguyễn Văn A chỉ cần tích dấu (x) vào ô trống tương ứng cho các ứng cử viên BKS mà mình bầu, tối đa là 3 ứng viên (ngoài ra, cổ đông có thể gạch ngang tên của những ứng viên mà mình không bầu). Số phiếu biểu quyết bầu của từng ứng cử viên được cổ đông Nguyễn Văn A đã lựa chọn bầu bằng việc tích dấu (x) là kết quả chia đều của Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông Nguyễn Văn A (3.000.000) chia cho số ứng cử viên đã được cổ đông Nguyễn Văn A lựa chọn bầu.
- 2. Phương pháp thứ hai - Bầu cử bằng phương pháp ghi số phiếu biểu quyết cho từng ứng cử viên mà mình bầu:** Cổ đông Nguyễn Văn A ghi trực tiếp số phiếu biểu quyết cụ thể vào ô trống tương ứng của từng ứng cử viên BKS mà mình lựa chọn bầu, tối đa là 3 ứng viên. Số phiếu biểu quyết bầu cho từng ứng cử viên BKS có thể khác nhau tùy thuộc vào sự tín nhiệm của cổ đông Nguyễn Văn A đối với mỗi ứng cử viên. Tổng cộng số phiếu biểu quyết mà cổ đông Nguyễn Văn A bầu cho tất cả các ứng cử viên BKS không được vượt quá tổng số phiếu biểu quyết của mình (3.000.000).

Phiếu bầu của cổ đông Nguyễn Văn A sẽ không hợp lệ trong các trường hợp sau:

- Phiếu bầu không theo mẫu do Công ty quy định, không có dấu treo của Công ty trên Phiếu bầu.
- Tổng số phiếu biểu quyết cho tất cả ứng cử viên được bầu của cổ đông Nguyễn Văn A vượt quá con số 3.000.000 phiếu biểu quyết.
- Số ứng viên BKS cổ đông Nguyễn Văn A bầu vượt quá 3 người.
- Phiếu bầu tẩy xóa hoặc ghi thêm tên người ngoài danh sách ứng cử BKS đã được ĐHCĐ thông qua.
- Phiếu bầu cử không có chữ ký của cổ đông Nguyễn Văn A.
- Cổ đông Nguyễn Văn A thực hiện đồng thời cả hai phương pháp bầu và có số phiếu bầu cho bất kỳ một ứng viên nào khác nhau giữa hai phương pháp bầu.
- Các trường hợp khác quy định tại Quy chế bầu cử đã được Đại hội cổ đông thông qua.

Số:/2023/BB-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày tháng năm 2023

BIÊN BẢN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN VIMECO

Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN VIMECO

Trụ sở chính: Lô E9 Phạm Hùng, Trung Hoà, Cầu Giấy, Hà Nội

Giấy chứng nhận ĐKKD: số 0101338571 do Sở Kế hoạch đầu tư TP. Hà Nội cấp lần đầu ngày 06/12/2002 và sửa đổi lần thứ 14 ngày 12/8/2022.

Mã chứng khoán: VMC

Hôm nay, vào hồi 8h00 ngày 6 tháng 4 năm 2023, tại, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Vimeco được tiến hành với các nội dung sau:

A. PHẦN THỨ NHẤT – BÁO CÁO KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG

Tổng số cổ đông được triệu tập tham dự họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 là cổ đông, là tổ chức và cá nhân, đại diện cho phiếu biểu quyết, tương ứng 100% Tổng số phiếu biểu quyết của Công ty cổ phần Vimeco theo Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán số do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) lập tại Ngày đăng ký cuối cùng 9/3/2023.

Đại hội đã nghe **ông**, Trưởng Ban kiểm tra tư cách cổ đông công bố kết quả kiểm tra xác nhận tư cách cổ đông và đại diện cổ đông dự họp như sau:

Tổng số cổ đông (trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền của cổ đông) đến tham dự tại Đại hội là ... cổ đông, đại diện cho ... phiếu biểu quyết, tương đương với ...% Tổng số phiếu biểu quyết của Công ty CP Vimeco.

(Ban kiểm tra tư cách cổ đông tiếp tục cập nhật số cổ đông tham dự đăng ký sau thời điểm khai mạc Đại hội).

Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua nội dung Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông dự họp bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết và cho ý kiến bằng **Phiếu biểu quyết số 1** với kết quả như sau:

Số cổ đông (trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền của cổ đông) tham dự cuộc họp (tại thời điểm biểu quyết nội dung này) là: cổ đông; tương ứng phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra: phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu thu về: phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ: ... phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu hợp lệ: ... phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết, trong đó:

+ Số phiếu tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm ...% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không có ý kiến: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Theo đó, Đại hội đã thông qua nội dung Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông với tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua là% trên Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ. Theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty CP Vimeco đã đủ điều kiện để tiến hành. Các cổ đông (trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền của cổ đông) dự họp có quyền biểu quyết theo số phiếu biểu quyết mà họ đại diện.

(Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông, Danh sách cổ đông (trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền của cổ đông) thực tế dự họp và số phiếu biểu quyết mà họ đại diện được đính kèm Biên bản này).

B. PHẦN THỨ HAI – KHAI MẠC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

1. **Ông Bùi Sơn Tùng** – Trưởng phòng TCHC Công ty, thay mặt Ban Tổ chức Đại hội tiến hành các thủ tục:

- Chào cờ, cử Quốc ca;
- Tuyên bố lý do tổ chức Đại hội;
- Giới thiệu các cổ đông, các khách mời tham dự, gồm:
 - ✓ Đại diện Công ty kiểm toán
 - ✓ Đại diện các Ban chức năng và tương đương của Công ty;
 - ✓ Đại diện các đơn vị, các công ty thành viên thuộc Công ty;
 - ✓ Đại diện các công ty chứng khoán, các đối tác của Công ty.

2. **Ông Bùi Sơn Tùng** giới thiệu danh sách Đoàn Chủ tịch và Ban Thư ký Đại hội và Ban kiểm phiếu biểu quyết để Đại hội đồng cổ đông thông qua:

2.1. Đoàn Chủ tịch:

1. Ông Dương Văn Mậu - Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty.
- Chủ tọa Đại hội
2. Ông Đặng Văn Hiếu - Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Công ty
- Thành viên Đoàn Chủ tịch

3. Ông - Thành viên Hội đồng quản trị Công ty
- Thành viên Đoàn Chủ tịch

2.2. Ban Thư ký:

1. Ông Phạm Thắng - Trưởng Ban TKTH, Trưởng ban
2. Bà Lê Hải Vân - Chuyên viên Phòng QLDA 2, Thành viên

2.3. Ban kiểm phiếu biểu quyết:

1. Ông,, Trưởng Ban
2. Ông,, Thành viên
3. Ông,, Thành viên

3. Đại hội đồng cổ đông đã biểu quyết thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký và Ban kiểm phiếu biểu quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết và cho ý kiến bằng **Phiếu biểu quyết số 2** với kết quả như sau:

3.1 Thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch

Số cổ đông (trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền của cổ đông) tham dự cuộc họp (tại thời điểm biểu quyết nội dung này) là:cổ đông; tương ứng..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu thu về:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết, trong đó:

+ Số phiếu tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm ...% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không có ý kiến: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Theo đó, Đại hội đã thông qua danh sách Đoàn chủ tịch với tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua là% trên Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

3.2 Thông qua danh sách Ban Thư ký

Số cổ đông (trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền của cổ đông) tham dự cuộc họp (tại thời điểm biểu quyết nội dung này) là:cổ đông; tương ứng..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu thu về:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết, trong đó:

+ Số phiếu tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm ...% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không có ý kiến: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Theo đó, Đại hội đã thông qua danh sách Ban thư ký với tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua là% trên Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

3.3 Thông qua danh sách Ban kiểm phiếu biểu quyết

Số cổ đông (trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền của cổ đông) tham dự cuộc họp (tại thời điểm biểu quyết nội dung này) là:cổ đông; tương ứng..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu thu về:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết, trong đó:

+ Số phiếu tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm ...% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không có ý kiến: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm ____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Theo đó, Đại hội đã thông qua danh sách Ban kiểm phiếu biểu quyết với tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua là% trên Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

4. Ông **Bùi Sơn Tùng** thay mặt Ban Tổ chức Đại hội mời Đoàn Chủ tịch và Ban Thư ký Đại hội lên làm việc.

5. Chương trình Đại hội, Quy chế làm việc của Đại hội

Đại hội đã nghe ông, Trưởng ban Kiểm phiếu biểu quyết, trình bày Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023, Quy chế làm việc của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023.

Đại hội đã biểu quyết thông qua Chương trình Đại hội, Quy chế làm việc của Đại hội bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết và cho ý kiến bằng **Phiếu biểu quyết số 3** với kết quả như sau:

5.1 Thông qua Chương trình Đại hội

Số cổ đông (trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền của cổ đông) tham dự cuộc họp (tại thời điểm biểu quyết nội dung này) là: cổ đông; tương ứng phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra: phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu thu về: phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ: ... phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu hợp lệ: ... phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết, trong đó:

+ Số phiếu tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm ...% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm ____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không có ý kiến: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm ____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Theo đó, Đại hội đã thông qua Chương trình Đại hội với tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua là% trên Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

5.2 Thông qua nội dung Quy chế làm việc của Đại hội

Số cổ đông (trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền của cổ đông) tham dự cuộc họp (tại thời điểm biểu quyết nội dung này) là: cổ đông; tương ứng phiếu

biểu quyết.

- Số phiếu phát ra:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu thu về:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết, trong đó:

+ Số phiếu tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm ...% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không có ý kiến: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Theo đó, Đại hội đã thông qua Quy chế làm việc của Đại hội với tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua là% trên Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

C. PHẦN THỨ BA – CÁC NỘI DUNG ĐƯỢC TRÌNH BÀY TẠI ĐẠI HỘI

1. **Ông Đặng Văn Hiếu** - Thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc Công ty đã trình bày trước Đại hội:

- Báo cáo số của Ban Tổng giám đốc về kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch năm 2023 của Công ty.
- Tờ trình của Hội đồng quản trị về việc phê duyệt các Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán.

2. **Ông Dương Văn Mậu** - Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty đã trình bày trước Đại hội Báo cáo số của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2022 của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị, phương hướng nhiệm vụ năm 2023.

3. **Ông** - Trưởng Ban Kiểm soát Công ty, đã trình bày trước Đại hội:

- Báo cáo số ngày của Ban Kiểm soát.
- Tờ trình số ngày của Ban Kiểm soát về việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện soát xét, kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty.

4. **Ông** - Thành viên Hội đồng quản trị đã trình bày trước Đại hội:

- Tờ trình số ngày của Hội đồng quản trị về việc thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2022.

5. **Ông** – Thành viên Hội đồng quản trị đã trình bày trước Đại hội:

- Tờ trình số ngày của Hội đồng quản trị về việc thông qua phương án chi trả tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2022 và Kế hoạch năm 2023.

6. Ông – Thành viên Hội đồng quản trị đã trình bày trước Đại hội:
- Tờ trình số ngày của Hội đồng quản trị về thông qua chủ trương giao dịch giữa Công ty với Công ty CP VINACONEX và các công ty con, công ty liên kết trong cùng tập đoàn kinh tế/nhóm VINACONEX.
7. Ông – Thành viên Hội đồng quản trị đã trình bày trước Đại hội:
- Tờ trình số ngày của Hội đồng quản trị về thông qua phương án tăng vốn điều lệ Công ty CP Vimeco.

(Các Báo cáo, Tờ trình được trình bày tại Đại hội nằm trong Bộ tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 đã được Công ty gửi cho từng cổ đông tham dự Đại hội và đăng tải trên trang thông tin điện tử của Công ty).

D. PHẦN THỨ TƯ – THẢO LUẬN CỦA CỔ ĐÔNG TẠI ĐẠI HỘI

Kết thúc phần trình bày các Báo cáo và Tờ trình, Ông Dương Văn Mậu - Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty, Chủ tọa Đại hội - thay mặt Đoàn chủ tịch điều hành chương trình thảo luận của các cổ đông.

E. PHẦN THỨ NĂM - BIỂU QUYẾT CÁC VẤN ĐỀ TẠI ĐẠI HỘI

Ông Dương Văn Mậu - Chủ tọa Đại hội lần lượt nêu các vấn đề để Đại hội biểu quyết thông qua bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết và cho ý kiến bằng **Phiếu biểu quyết số 4** với kết quả đối với từng nội dung trình ĐHĐCĐ như sau:

1. Thông qua Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch năm 2023 của Công ty CP Vimeco theo Báo cáo số/2023/BC-TGD ngày .../.../2023 của Ban Tổng giám đốc.

Số cổ đông (trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền của cổ đông) tham dự cuộc họp (tại thời điểm biểu quyết nội dung này) là:cổ đông; tương ứng..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu thu về:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết, trong đó:

+ Số phiếu tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm ...% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không có ý kiến: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Theo đó, Đại hội đã thông qua Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch năm 2023 của Công ty CP với tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua là% trên Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

2. Thông qua các Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2022 của Công ty đã được kiểm toán theo Tờ trình số ngày của Hội đồng quản trị.

Số cổ đông (trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền của cổ đông) tham dự cuộc họp (tại thời điểm biểu quyết nội dung này) là:cổ đông; tương ứng..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu thu về:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết, trong đó:

+ Số phiếu tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm ...% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không có ý kiến: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Theo đó, Đại hội đã thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán của Công ty CP Vimenco với tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua là% trên Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

3. Thông qua kết quả hoạt động năm 2022 của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị, phương hướng nhiệm vụ năm 2023 theo Báo cáo số ngày của Hội đồng quản trị.

Số cổ đông (trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền của cổ đông) tham dự cuộc họp (tại thời điểm biểu quyết nội dung này) là:cổ đông; tương ứng..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu thu về:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết, trong đó:

+ Số phiếu tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm ...% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không có ý kiến: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Theo đó, Đại hội đã thông qua kết quả hoạt động năm 2022 của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị, phương hướng nhiệm vụ năm 2023 với tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua là% trên Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

4. Thông qua Báo cáo số ngày của Ban Kiểm soát Công ty CP Vimeco.

Số cổ đông (trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền của cổ đông) tham dự cuộc họp (tại thời điểm biểu quyết nội dung này) là:cổ đông; tương ứng..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu thu về:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết, trong đó:

+ Số phiếu tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm ...% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không có ý kiến: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Theo đó, Đại hội đã thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát với tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua là% trên Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

5. Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện soát xét, kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty theo Tờ trình số ngày của

Ban Kiểm soát.

Số cổ đông (trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền của cổ đông) tham dự cuộc họp (tại thời điểm biểu quyết nội dung này) là:cổ đông; tương ứng..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu thu về:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết, trong đó:

+ Số phiếu tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm ...% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không có ý kiến: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Theo đó, Đại hội đã thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện soát xét, kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty với tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua là% trên Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

6. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2022 theo Tờ trình số ngày của Hội đồng quản trị.

Số cổ đông (trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền của cổ đông) tham dự cuộc họp (tại thời điểm biểu quyết nội dung này) là:cổ đông; tương ứng..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu thu về:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết, trong đó:

+ Số phiếu tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm ...% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết,

chiếm ____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không có ý kiến: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm ____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Theo đó, Đại hội đã thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2022 với tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua là% trên Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

7. Thông qua phương án chi trả tiền lương/thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2022 và kế hoạch năm 2023 theo Tờ trình số ngày của Hội đồng quản trị.

Số cổ đông (trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền của cổ đông) tham dự cuộc họp (tại thời điểm biểu quyết nội dung này) là: cổ đông; tương ứng phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra: phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu thu về: phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ: ... phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu hợp lệ: ... phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết, trong đó:

+ Số phiếu tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm ...% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm ____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không có ý kiến: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm ____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Theo đó, Đại hội đã thông qua phương án chi trả tiền lương/thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2022 và kế hoạch năm 2023 với tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua là% trên Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

8. Thông qua chủ trương giao dịch giữa Công ty với Tổng Công ty CP VINACONEX và các công ty con, công ty liên kết trong cùng tập đoàn kinh tế/nhóm VINACONEX theo Tờ trình số ngày của Hội đồng quản trị.

Lưu ý: Cổ đông có lợi ích liên quan đến các bên trong giao dịch không có quyền biểu quyết về nội dung này.

Số cổ đông (trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền của cổ đông) tham dự cuộc họp (tại thời điểm biểu quyết nội dung này) và có quyền biểu quyết về nội dung này là:.....cổ đông; tương ứng..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu thu về:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết, trong đó:

+ Số phiếu tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm ...% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự, có quyền biểu quyết về nội dung này và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự, có quyền biểu quyết về nội dung này và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không có ý kiến: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự, có quyền biểu quyết về nội dung này và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

9. Thông qua Phương án phát hành thêm cổ phiếu để trả cổ tức năm 2022 cho cổ đông hiện hữu.

Lưu ý: Cổ đông có lợi ích liên quan đến các bên trong giao dịch không có quyền biểu quyết về nội dung này.

Số cổ đông (trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền của cổ đông) tham dự cuộc họp (tại thời điểm biểu quyết nội dung này) và có quyền biểu quyết về nội dung này là:.....cổ đông; tương ứng..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu thu về:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết, trong đó:

+ Số phiếu tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm ...% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự, có quyền biểu quyết về nội dung này và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự, có quyền biểu quyết về nội dung này và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không có ý kiến: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết,

chiếm ____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự, có quyền biểu quyết về nội dung này và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Theo đó, Đại hội đã thông qua chủ trương giao dịch giữa Công ty với Tổng công ty CP VINACONEX với các công ty con, công ty liên kết trong cùng tập đoàn kinh tế/nhóm VINACONEX theo Tờ trình số ngày với tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua là ...% trên Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự, có quyền biểu quyết về nội dung này và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

F. PHÂN THỨ SÁU – BẦU HĐQT, BKS NHIỆM KỲ 2023-2028.

1. Thông qua việc bầu cử thành viên HĐQT và thành viên Ban Kiểm soát

Ông Đặng Văn Hiếu – Thành viên HĐQT, Tổng giám đốc Công ty - đã trình bày các nội dung:

- Tờ trình số ngày của Hội đồng quản trị về việc thông qua cơ cấu, số lượng thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2023-2028.
- Tờ trình số ngày của Hội đồng quản trị về việc thông qua số lượng thành viên Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2023-2028.

1.1 Thông qua cơ cấu, số lượng thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2023-2028 theo Tờ trình sốngàycủa Hội đồng quản trị

Đại hội đã biểu quyết thông qua cơ cấu, số lượng thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2023-2028 bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết và cho ý kiến bằng **Mục 1 - Phiếu biểu quyết số 5** với kết quả như sau:

Số cổ đông (trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền của cổ đông) tham dự cuộc họp (tại thời điểm biểu quyết nội dung này) là:cổ đông; tương ứng..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu thu về:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết, trong đó:

+ Số phiếu tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm ...% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm ____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không có ý kiến: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm ____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Theo đó, Đại hội đã thông qua cơ cấu, số lượng thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳvới tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua là% trên Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

1.2 Thông qua số lượng thành viên Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2023-2028 theo Tờ trình sốngàycủa Hội đồng quản trị

Đại hội đã biểu quyết thông qua số lượng thành viên Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2023-2028 bằng hình thức giờ Thờ biểu quyết và cho ý kiến bằng **Mục 2 - Phiếu biểu quyết số 5** với kết quả như sau:

Số cổ đông (trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền của cổ đông) tham dự cuộc họp (tại thời điểm biểu quyết nội dung này) là:cổ đông; tương ứng..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu thu về:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết, trong đó:

+ Số phiếu tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm ...% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm ____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không có ý kiến: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm ____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Theo đó, Đại hội đã thông qua số lượng thành viên Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2023-2028 với tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua là% trên Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

2. Thông qua Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2023-2028

Ông–, thành viên Ban Tổ chức - trình bày Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2023-2028

Đại hội đã biểu quyết thông qua Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2023-2028 bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết và cho ý kiến bằng **Mục 1 - Phiếu biểu quyết số 6** với kết quả như sau:

Số cổ đông (trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền của cổ đông) tham dự cuộc họp (tại thời điểm biểu quyết nội dung này) là:cổ đông; tương ứng..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu thu về:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết, trong đó:

+ Số phiếu tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm ...% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không có ý kiến: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Theo đó, Đại hội đã thông qua Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2023-2028 với tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua là% trên Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

3. Thông qua danh sách Ban Bầu cử

Ông– giới thiệu danh sách Ban Bầu cử bao gồm:

1. Ông,, Trưởng Ban
2. Ông,, Thành viên
3. Ông,, Thành viên

Đại hội đã biểu quyết thông qua danh sách Ban Bầu cử bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết và cho ý kiến bằng **Mục 2 - Phiếu biểu quyết số 6** với kết quả như sau:

Số cổ đông (trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền của cổ đông) tham dự cuộc họp (tại thời điểm biểu quyết nội dung này) là:cổ đông; tương ứng..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu thu về:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết, trong đó:

+ Số phiếu tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm ...% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không có ý kiến: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Theo đó, Đại hội đã thông qua danh sách Ban Bầu cử với tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua là% trên Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

4. Thực hiện thủ tục đề cử/ứng cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và thông qua Danh sách ứng viên bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát

Ông xin ý kiến Đại hội về việc ứng cử, đề cử ứng viên và trình bày Văn bản đề cử ứng viên của cổ đông Tổng Công ty CP Vinaconex và nhóm cổ đông.

Ngoài văn bản đề cử của cổ đông Tổng Công ty CP Vinaconex và nhóm cổ đông trên, không có cổ đông/đại diện cổ đông nào thực hiện ứng cử/đề cử ứng viên thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát.

4.1 Thông qua danh sách ứng viên bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023-2028

Danh sách ứng viên bầu thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023-2028 bao gồm:

1. Ông

2. Bà

3. Ông

Đại hội đã biểu quyết thông qua Danh sách ứng viên bầu cử thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2023-2028 bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết và cho ý kiến bằng **Mục 1 - Phiếu biểu quyết số 7** với kết quả như sau:

Số cổ đông (trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền của cổ đông) tham dự cuộc họp (tại thời điểm biểu quyết nội dung này) là:cổ đông; tương ứng..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu thu về:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.
- Số phiếu không hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.
- Số phiếu hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết, trong đó:
 - + Số phiếu tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm ...% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;
 - + Số phiếu không tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;
 - + Số phiếu không có ý kiến: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Theo đó, Đại hội đã thông qua Danh sách ứng viên bầu cử thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2023-2028 với tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua là% trên Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

4.2 Thông qua danh sách ứng viên bầu thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028

Danh sách ứng viên bầu thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028 bao gồm:

1. Ông
2. Ông
3. Bà

Đại hội đã biểu quyết thông qua Danh sách ứng viên bầu cử thành viên Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2023-2028 bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết và cho ý kiến bằng Mục 2 - **Phiếu biểu quyết số 7** với kết quả như sau:

Số cổ đông (trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền của cổ đông) tham dự cuộc họp (tại thời điểm biểu quyết nội dung này) là:cổ đông; tương ứng..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.
- Số phiếu thu về:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.
- Số phiếu không hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.
- Số phiếu hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết, trong đó:
 - + Số phiếu tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm ...% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không có ý kiến: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Theo đó, Đại hội đã thông qua Danh sách ứng viên bầu cử thành viên Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2023-2028 với tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua là% trên Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

5. Bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028

Ông - Trưởng Ban Bầu cử hướng dẫn cổ đông thực hiện bầu cử.

Đại hội thực hiện bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát bằng bình thức bỏ phiếu kín.

6. Công bố Biên bản kiểm phiếu bầu cử

6.1 Về kết quả bầu Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2023-2028

Ông - Trưởng Ban Bầu cử - công bố trước Đại hội Biên bản kiểm phiếu bầu cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ, kết quả bầu cử như sau:

Số cổ đông (trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền của cổ đông) tham dự bầu cử là:cổ đông; tương ứng..... phiếu biểu quyết bầu HĐQT.

- Số phiếu phát ra:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết bầu HĐQT.

- Số phiếu thu về:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết bầu HĐQT.

- Số phiếu không hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết bầu HĐQT.

- Số phiếu hợp lệ: ...phiếu, tương ứng phiếu biểu quyết bầu HĐQT

Kết quả kiểm phiếu bầu cử thành viên Hội đồng quản trị như sau (theo thứ tự số phiếu bầu nhận được từ cao xuống thấp):

STT	Họ và tên ứng cử viên	Số phiếu biểu quyết bầu HĐQT nhận được
1.		...
2.		...
3.		...
4.		...
5.		...

Căn cứ kết quả kiểm phiếu bầu cử, các ông/bà sau đã trúng cử thành viên Hội đồng

quản trị Công ty nhiệm kỳ 2023-2028 (theo thứ tự số phiếu bầu nhận được từ cao xuống thấp):

1. Ông/ bà
2. Ông/ bà
3. Ông/ bà
4. Ông/ bà
5. Ông/ bà – Thành viên độc lập HĐQT

7.2 Về kết quả bầu Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2023-2028

Ông - Trưởng Ban Bầu cử - công bố trước Đại hội Biên bản kiểm phiếu bầu cử thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028, kết quả bầu cử như sau:

Số cổ đông (trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền của cổ đông) tham dự bầu cử là:.....cổ đông; tương ứng..... phiếu biểu quyết bầu BKS.

- Số phiếu phát ra:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết bầu BKS.

- Số phiếu thu về:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết bầu BKS.

- Số phiếu không hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết bầu BKS.

- Số phiếu hợp lệ: ...phiếu, tương ứng phiếu biểu quyết bầu BKS

Kết quả kiểm phiếu bầu cử thành viên Ban Kiểm soát như sau (theo thứ tự số phiếu bầu nhận được từ cao xuống thấp):

STT	Họ và tên ứng cử viên	Số phiếu biểu quyết bầu BKS nhận được
1.		...
2.		...
3.		...

Căn cứ kết quả kiểm phiếu bầu cử, các ông/bà sau đã trúng cử thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2023-2028 (theo thứ tự số phiếu bầu nhận được từ cao xuống thấp):

1. Ông/ bà
2. Ông/ bà
3. Ông/ bà

G. PHẦN THỨ BẢY – THÔNG QUA NGHỊ QUYẾT VÀ BIÊN BẢN ĐẠI HỘI

Ông Phạm Thắng - Trưởng Ban Thư ký - thay mặt Ban Thư ký Đại hội lên trình bày Biên bản, Nghị quyết Đại hội.

Đại hội đã biểu quyết thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết và cho ý kiến bằng **Phiếu biểu quyết số 8** với kết quả biểu quyết như sau:

1. Thông qua Biên bản Đại hội

Số cổ đông (trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền của cổ đông) tham dự cuộc họp (tại thời điểm biểu quyết nội dung này) là:.....cổ đông; tương ứng..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu thu về:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết, trong đó:

+ Số phiếu tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm ...% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không có ý kiến: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Theo đó, Đại hội đã thông qua Biên bản Đại hội với tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua là% trên Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

2. Thông qua Nghị quyết Đại hội

Số cổ đông (trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền của cổ đông) tham dự cuộc họp (tại thời điểm biểu quyết nội dung này) là:.....cổ đông; tương ứng..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu thu về:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết, trong đó:

+ Số phiếu tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm ...% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không có ý kiến: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm ____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Theo đó, Đại hội đã thông qua Nghị quyết Đại hội với tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua là% trên Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

H. PHẦN THỨ TÁM – CÁC THỦ TỤC KẾT THÚC ĐẠI HỘI

1. Những nội dung được Đại hội đồng cổ đông thông nhất, biểu quyết thông qua tại cuộc họp được cụ thể hóa thành Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty.
2. Biên bản này được lập hồi ... giờ ... phút cùng ngày và được lập thành 05 bản và có giá trị như nhau.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

Phạm Thắng

Lê Hải Vân

Dương Văn Mậu

Nơi nhận:

- Các cổ đông Cty (tại website Cty);
- Các TV HĐQT, Ban TGD, Ban KS;
- Ban TKTH (để công bố thông tin);
- Lưu TKTH, TCHC.

Số: /2023/NQ-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày tháng năm 2023

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CÔNG TY CỔ PHẦN VIMECO

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội khóa 14 nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 do Quốc hội khóa 14 nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Vimeco được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 29/3/2021;

Căn cứ Biên bản họp số /2023/BB-ĐHĐCĐ ngày 6/4/2023 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty;

QUYẾT NGHỊ

- Điều 1.** Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch năm 2023 của Công ty theo Báo cáo của Ban Tổng giám đốc Công ty.
- Điều 2.** Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty đã được kiểm toán theo Tờ trình của Hội đồng quản trị Công ty.
- Điều 3.** Thông qua Báo cáo hoạt động năm 2022 của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị, phương hướng nhiệm vụ năm 2023 theo Báo cáo số của Hội đồng quản trị Công ty.
- Điều 4.** Thông qua Báo cáo số của Ban Kiểm soát Công ty.
- Điều 5.** Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện soát xét, kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty theo Tờ trình số của Ban Kiểm soát Công ty.
- Điều 6.** Thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2022 theo Tờ trình số của Hội đồng quản trị Công ty.
- Điều 8.** Thông qua phương án chi trả tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2022 và Kế hoạch năm 2023 theo Tờ trình số của Hội đồng

quản trị Công ty.

Điều 9. Thông qua chủ trương giao dịch giữa Công ty với Tổng công ty CP VINACONEX và các công ty con, công ty liên kết trong cùng Tập đoàn kinh tế/nhóm VINACONEX theo Tờ trình số của Hội đồng quản trị Công ty.

Điều 10. Thông qua Phương án phát hành thêm cổ phiếu để trả cổ tức năm 2022 cho cổ đông hiện hữu.

Điều 11. Thông qua cơ cấu, số lượng thành viên Hội đồng quản trị/ Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2023 -2028 như sau:

1. Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023-2028 gồm có 05 thành viên.
2. Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028 gồm có 03 thành viên.

Điều 12. Thông qua kết quả bầu cử thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2023-2028 gồm các Ông/Bà có tên sau (xếp theo thứ tự số phiếu bầu nhận được từ cao xuống thấp):

1. Ông/Bà
2. Ông/Bà
3. Ông/Bà
4. Ông/Bà
5. Ông/Bà

Điều 13. Thông qua kết quả bầu cử thành viên Ban Kiểm soát Tổng công ty nhiệm kỳ 2023-2028 gồm các Ông/Bà có tên sau (xếp theo thứ tự số phiếu bầu nhận được từ cao xuống thấp):

1. Ông/Bà
2. Ông/Bà
3. Ông/Bà

Điều 14. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày 06/4/2023.

Đại hội đồng cổ đông giao cho Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ban Kiểm soát Công ty tổ chức triển khai thực hiện các nội dung đã thông qua tại Đại hội trên cơ sở đảm bảo lợi ích của Công ty và lợi ích của các cổ đông, phù hợp với Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty và các quy định pháp luật hiện hành.

Nơi nhận:

- Các cổ đông;
- HĐQT, BKS;
- Lưu CT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA ĐẠI HỘI**

Dương Văn Mậu

Hà Nội, ngày 6 tháng 4 năm 2023

**BÁO CÁO KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG
THAM DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023
CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN VIMECO**

Vào hồi **...h...** ngày 6 tháng 4 năm 2023, Ban kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty CP Vimeco được thành lập theo Quyết định số của Hội đồng quản trị, bao gồm:

1. Ông,, **Trưởng Ban**
2. Bà,, Phó Trưởng Ban
3. Bà,, Thành viên

Ban kiểm tra tư cách cổ đông đã tiến hành kiểm tra tư cách đại biểu của các cổ đông tới dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty CP Vimeco với kết quả cụ thể như sau:

Số cổ đông được triệu tập tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty CP Vimeco là cổ đông, là cá nhân và tổ chức, đại diện cho (.....) phiếu biểu quyết, tương ứng 100% Tổng số phiếu biểu quyết của Công ty CP Vimeco theo Danh sách tổng hợp người sở hữu chứng khoán số do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (VSD) lập tại Ngày đăng ký cuối cùng 09/3/2023.

Tổng số cổ đông (trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền của cổ đông) đến tham dự tại Đại hội là ... cổ đông, đại diện cho ... phiếu biểu quyết, tương đương với ...% Tổng số phiếu biểu quyết của Công ty CP Vimeco.

Hiện tại một số cổ đông vẫn đang đến làm thủ tục tham dự Đại hội, chúng tôi có trách nhiệm tiếp tục cập nhật và báo cáo trước Đại hội.

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp 2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung, hướng dẫn thi hành;
- Luật chứng khoán 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ Công ty CP Vimeco đã được ĐHĐCĐ thông qua ngày 29/3/2021;
- Quy chế nội bộ về quản trị công ty của Công ty CP Vimeco đã được ĐHĐCĐ thông qua ngày 29/3/2021.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty CP Vimeco với số lượng cổ đông đến tham dự và đại diện cho số phiếu biểu quyết như trên là hợp lệ và đủ điều kiện để tiến hành Đại hội.

Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông được lập vào hồi **...h...** ngày 6 tháng 4 năm 2023 và đã được báo cáo công khai trước Đại hội.

Ban kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty CP Vimeco kính trình Đại hội.

TM. BAN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG
Trưởng Ban

.....



CÔNG TY CỔ PHẦN VIMECO

Tất cả vì bạn – All for you

Lô E9 Phạm Hùng, Trung Hoà, Cầu Giấy, Hà Nội

Tel: (84-24) 37848204 Fax: (84-24) 37848202

www.vimeco.com

PHIẾU BẦU CỬ

Thành viên Hội đồng quản trị Công ty CP Vimeco nhiệm kỳ 2023-2028

Cổ đông:
Mã số Cổ đông:
Số cổ phần: 1.000.000

Quyền biểu quyết của cổ đông: 1.000.000 phiếu

Biểu quyết bầu HĐQT của cổ đông:

Tổng số phiếu biểu quyết bầu HĐQT = Tổng số cổ phần sở hữu/được ủy quyền của Cổ đông x 5 (số lượng thành viên HĐQT được bầu)

STT	Danh sách ứng cử viên	Mã số	Bầu cử bằng phương pháp đánh dấu	Bầu cử bằng phương pháp ghi số phiếu biểu quyết bầu
			- Cổ đông đồng ý thì đánh dấu X vào ô <input type="checkbox"/> - Cổ đông không đồng ý thì KHÔNG đánh dấu vào ô <input type="checkbox"/>	Cổ đông ghi rõ số phiếu biểu quyết bầu cho ứng viên
1			<input type="checkbox"/>	
2			<input type="checkbox"/>	
3			<input type="checkbox"/>	
4			<input type="checkbox"/>	
5			<input type="checkbox"/>	

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm 2023
Cổ đông / Đại diện cổ đông
(ký và ghi rõ họ tên)

(Đề nghị cổ đông/Đại diện cổ đông xem Điều 3, Điều 4, Điều 5, Điều 6 của Quy chế bầu cử Hội đồng quản trị/Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028 của Công ty CP Vimeco để bầu cử theo đúng quy định)



CÔNG TY CỔ PHẦN VIMECO

Tất cả vì bạn – All for you

Lô E9 Phạm Hùng, Trung Hoà, Cầu Giấy, Hà Nội

Tel: (84-24) 37848204 Fax: (84-24) 37848202

www.vimeco.com

PHIẾU BẦU CỬ

Thành viên Ban kiểm soát Công ty CP Vimeco nhiệm kỳ 2023-2028

Cổ đông:

Mã số Cổ đông:

Số cổ phần: 1.000.000

Quyền biểu quyết của cổ đông: 1.000.000 phiếu

Biểu quyết bầu BKS của cổ đông:

Tổng số phiếu biểu quyết bầu BKS = Tổng số cổ

phần sở hữu/được ủy quyền của Cổ đông x 3 (số

lượng thành viên BKS được bầu)

STT	Danh sách ứng cử viên	Mã số	Bầu cử bằng phương pháp đánh dấu	Bầu cử bằng phương pháp ghi số phiếu biểu quyết bầu
			- Cổ đông đồng ý thì đánh dấu X vào ô <input type="checkbox"/> - Cổ đông không đồng ý thì KHÔNG đánh dấu vào ô <input type="checkbox"/>	Cổ đông ghi rõ số phiếu biểu quyết bầu cho ứng viên
1			<input type="checkbox"/>	
2			<input type="checkbox"/>	
3			<input type="checkbox"/>	

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm 2023

Cổ đông / Đại diện cổ đông

(ký và ghi rõ họ tên)

(Đề nghị cổ đông/Đại diện cổ đông xem Điều 3, Điều 4, Điều 5, Điều 6 của Quy chế bầu cử Hội đồng quản trị/ Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028 của Công ty CP Vimeco để bầu cử theo đúng quy định)



VIMECO

CÔNG TY CỔ PHẦN VIMECO

Tất cả vì bạn – All for you

Lô E9 Phạm Hùng, Trung Hoà, Cầu Giấy, Hà Nội

Tel: (84-24) 37848204 Fax: (84-24) 37848202

www.vimeco.com

Cổ đông:
Mã số Cổ đông:
Số cổ phần: 1.000.000

Quyền biểu quyết của cổ đông: 1.000.000 phiếu

PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ 1

CÁC VẤN ĐỀ TẠI

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

TT	Nội dung biểu quyết	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1	Thông qua Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội.			

Hà Nội, ngày ... tháng năm 2023

Cổ đông / Đại diện cổ đông

(ký và ghi rõ họ tên)



VIMECO

CÔNG TY CỔ PHẦN VIMECO

Tất cả vì bạn – All for you

Lô E9 Phạm Hùng, Trung Hoà, Cầu Giấy, Hà Nội

Tel: (84-24) 37848204 Fax: (84-24) 37848202

www.vimeco.com

Cổ đông:
Mã số Cổ đông:
Số cổ phần: 1.000.000

Quyền biểu quyết của cổ đông: 1.000.000 phiếu

PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ 2

CÁC VẤN ĐỀ TẠI

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

TT	Nội dung biểu quyết	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1	Thông qua Danh sách Đoàn Chủ tịch.			
2	Thông qua Danh sách Ban Thư ký.			
3	Thông qua Danh sách Ban Kiểm phiếu biểu quyết.			

Hà Nội, ngày... tháng ... năm 2023
Cổ đông / Đại diện cổ đông
(ký và ghi rõ họ tên)

(Đề nghị cổ đông/đại diện cổ đông xem Mục III - Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội của Quy chế làm việc ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 của Công ty CP Vimeco để biểu quyết theo đúng quy định)



VIMECO

CÔNG TY CỔ PHẦN VIMECO

Tất cả vì bạn – All for you

Lô E9 Phạm Hùng, Trung Hoà, Cầu Giấy, Hà Nội

Tel: (84-24) 37848204 Fax: (84-24) 37848202

www.vimeco.com

Cổ đông:
Mã số Cổ đông:
Số cổ phần: 1.000.000

Quyền biểu quyết của cổ đông: 1.000.000 phiếu

PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ 3

CÁC VẤN ĐỀ TẠI

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

TT	Nội dung biểu quyết	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1	Thông qua Chương trình Đại hội.			
2	Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội.			

Hà Nội, ngày tháng năm 2023
Cổ đông / Đại diện cổ đông
(ký và ghi rõ họ tên)



VIMECO

CÔNG TY CỔ PHẦN VIMECO

Tất cả vì bạn – All for you

Lô E9 Phạm Hùng, Trung Hoà, Cầu Giấy, Hà Nội

Tel: (84-24) 37848204 Fax: (84-24) 37848202

www.vimeco.com

Cổ đông:
Mã số Cổ đông:
Số cổ phần: 1.000.000

Quyền biểu quyết của cổ đông: 1.000.000 phiếu

PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ 4

CÁC VẤN ĐỀ TẠI

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

TT	Nội dung biểu quyết	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1	Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch năm 2023 của Công ty CP Vimeco theo Báo cáo của Ban Tổng giám đốc.			
2	Phê duyệt các Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán theo Tờ trình số của Hội đồng quản trị.			
3	Thông qua kết quả hoạt động năm 2022 của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị, phương hướng nhiệm vụ năm 2023 theo Báo cáo số của Hội đồng quản trị.			
4	Thông qua Báo cáo số của Ban Kiểm soát Công ty CP Vimeco.			
5	Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện soát xét, kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty theo Tờ trình số của Ban Kiểm soát.			
6	Thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2022 theo Tờ trình số của Hội đồng quản trị.			
7	Thông qua phương án chi trả tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2022 và Kế hoạch năm 2023 theo Tờ trình số của Hội đồng quản trị.			
9	Thông qua Chủ trương giao dịch giữa Công ty với Tổng công ty CP VINACONEX và các công ty con, công ty liên kết trong cùng Tập đoàn kinh tế/nhóm VINACONEX theo Tờ trình số của Hội đồng quản trị.			
10	Thông qua Phương án phát hành thêm cổ phiếu để trả cổ tức năm 2022 cho cổ đông hiện hữu.			

Hà Nội, ngày tháng năm 2023
Cổ đông / Đại diện cổ đông
(ký và ghi rõ họ tên)

(Đề nghị cổ đông/đại diện cổ đông xem Mục III - Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội của Quy chế làm việc ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 của Công ty CP Vimeco để biểu quyết theo đúng quy định)



VIMECO

CÔNG TY CỔ PHẦN VIMECO

Tất cả vì bạn – All for you

Lô E9 Phạm Hùng, Trung Hoà, Cầu Giấy, Hà Nội

Tel: (84-24) 37848204 Fax: (84-24) 37848202

www.vimeco.com

Cổ đông:
Mã số Cổ đông:
Số cổ phần: 1.000.000

Quyền biểu quyết của cổ đông: 1.000.000 phiếu

PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ 5

CÁC VẤN ĐỀ TẠI

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

TT	Nội dung biểu quyết	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1	Thông qua Tờ trình về cơ cấu, số lượng Thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2023-2028.			
2	Thông qua Tờ trình về kiện toàn nhân sự Thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2023-2028.			

Hà Nội, ngày tháng năm 2023
Cổ đông / Đại diện cổ đông
(ký và ghi rõ họ tên)



VIMECO

CÔNG TY CỔ PHẦN VIMECO

Tất cả vì bạn – All for you

Lô E9 Phạm Hùng, Trung Hoà, Cầu Giấy, Hà Nội

Tel: (84-24) 37848204 Fax: (84-24) 37848202

www.vimeco.com

Cổ đông:
Mã số Cổ đông:
Số cổ phần: 1.000.000

Quyền biểu quyết của cổ đông: 1.000.000 phiếu

PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ 6

CÁC VẤN ĐỀ TẠI

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

TT	Nội dung biểu quyết	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1	Thông qua Quy chế bầu cử Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028 Công ty CP Vimeco.			
2	Thông qua Danh sách Ban bầu cử.			

Hà Nội, ngày ... tháng .. năm 2023
Cổ đông / Đại diện cổ đông
(Ký và ghi rõ họ tên)



VIMECO

CÔNG TY CỔ PHẦN VIMECO

Tất cả vì bạn – All for you

Lô E9 Phạm Hùng, Trung Hoà, Cầu Giấy, Hà Nội

Tel: (84-24) 37848204 Fax: (84-24) 37848202

www.vimeco.com

Cổ đông:
Mã số Cổ đông:
Số cổ phần: 1.000.000

Quyền biểu quyết của cổ đông: 1.000.000 phiếu

PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ 7

CÁC VẤN ĐỀ TẠI

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

TT	Nội dung biểu quyết	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1	Thông qua danh sách ứng viên bầu Thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2023-2028.			
2	Thông qua danh sách ứng viên bầu Thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2023-2028.			

Hà Nội, ngày tháng năm 2023
Cổ đông / Đại diện cổ đông
(Ký và ghi rõ họ tên)



VIMECO

CÔNG TY CỔ PHẦN VIMECO

Tất cả vì bạn – All for you

Lô E9 Phạm Hùng, Trung Hoà, Cầu Giấy, Hà Nội

Tel: (84-24) 37848204 Fax: (84-24) 37848202

www.vimeco.com

Cổ đông:
Mã số Cổ đông:
Số cổ phần: 1.000.000

Quyền biểu quyết của cổ đông: 1.000.000 phiếu

PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ 8

CÁC VẤN ĐỀ TẠI

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

TT	Nội dung biểu quyết	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1	Thông qua Biên bản Đại hội.			
2	Thông qua Nghị quyết Đại hội.			

Hà Nội, ngày tháng năm 2023
Cổ đông / Đại diện cổ đông
(ký và ghi rõ họ tên)



VIMECO

CÔNG TY CỔ PHẦN VIMECO

Tất cả vì bạn – All for you

Lô E9 Phạm Hùng, Trung Hoà, Cầu Giấy, Hà Nội

Tel: (84-24) 37848204 Fax: (84-24) 37848202

www.vimeco.com

Cổ đông:
Mã số Cổ đông:
Số cổ phần: 1.000.000

Quyền biểu quyết của cổ đông: 1.000.000 phiếu

PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ 1

CÁC VẤN ĐỀ TẠI

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

TT	Nội dung biểu quyết	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1	Thông qua Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội.			

Hà Nội, ngày ... tháng năm 2023

Cổ đông / Đại diện cổ đông

(ký và ghi rõ họ tên)



VIMECO

CÔNG TY CỔ PHẦN VIMECO

Tất cả vì bạn – All for you

Lô E9 Phạm Hùng, Trung Hoà, Cầu Giấy, Hà Nội

Tel: (84-24) 37848204 Fax: (84-24) 37848202

www.vimeco.com

Cổ đông:
Mã số Cổ đông:
Số cổ phần: 1.000.000

Quyền biểu quyết của cổ đông: 1.000.000 phiếu

PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ 2

CÁC VẤN ĐỀ TẠI

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

TT	Nội dung biểu quyết	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1	Thông qua Danh sách Đoàn Chủ tịch.			
2	Thông qua Danh sách Ban Thư ký.			
3	Thông qua Danh sách Ban Kiểm phiếu biểu quyết.			

Hà Nội, ngày... tháng ... năm 2023
Cổ đông / Đại diện cổ đông
(ký và ghi rõ họ tên)

(Đề nghị cổ đông/đại diện cổ đông xem Mục III - Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội của Quy chế làm việc ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 của Công ty CP Vimeco để biểu quyết theo đúng quy định)



VIMECO

CÔNG TY CỔ PHẦN VIMECO

Tất cả vì bạn – All for you

Lô E9 Phạm Hùng, Trung Hoà, Cầu Giấy, Hà Nội

Tel: (84-24) 37848204 Fax: (84-24) 37848202

www.vimeco.com

Cổ đông:
Mã số Cổ đông:
Số cổ phần: 1.000.000

Quyền biểu quyết của cổ đông: 1.000.000 phiếu

PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ 3

CÁC VẤN ĐỀ TẠI

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

TT	Nội dung biểu quyết	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1	Thông qua Chương trình Đại hội.			
2	Thông qua Quy chế làm việc của Đại hội.			

Hà Nội, ngày tháng năm 2023
Cổ đông / Đại diện cổ đông
(ký và ghi rõ họ tên)



VIMECO

CÔNG TY CỔ PHẦN VIMECO

Tất cả vì bạn – All for you

Lô E9 Phạm Hùng, Trung Hoà, Cầu Giấy, Hà Nội

Tel: (84-24) 37848204 Fax: (84-24) 37848202

www.vimeco.com

Cổ đông:
Mã số Cổ đông:
Số cổ phần: 1.000.000

Quyền biểu quyết của cổ đông: 1.000.000 phiếu

PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ 4

CÁC VẤN ĐỀ TẠI

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

TT	Nội dung biểu quyết	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1	Thông qua kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch năm 2023 của Công ty CP Vimeco theo Báo cáo của Ban Tổng giám đốc.			
2	Phê duyệt các Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán theo Tờ trình số của Hội đồng quản trị.			
3	Thông qua kết quả hoạt động năm 2022 của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị, phương hướng nhiệm vụ năm 2023 theo Báo cáo số của Hội đồng quản trị.			
4	Thông qua Báo cáo số của Ban Kiểm soát Công ty CP Vimeco.			
5	Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện soát xét, kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty theo Tờ trình số của Ban Kiểm soát.			
6	Thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2022 theo Tờ trình số của Hội đồng quản trị.			
7	Thông qua phương án chi trả tiền lương, thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2022 và Kế hoạch năm 2023 theo Tờ trình số của Hội đồng quản trị.			
9	Thông qua Chủ trương giao dịch giữa Công ty với Tổng công ty CP VINACONEX và các công ty con, công ty liên kết trong cùng Tập đoàn kinh tế/nhóm VINACONEX theo Tờ trình số của Hội đồng quản trị.			
10	Thông qua Phương án phát hành thêm cổ phiếu để trả cổ tức năm 2022 cho cổ đông hiện hữu.			

Hà Nội, ngày tháng năm 2023
Cổ đông / Đại diện cổ đông
(ký và ghi rõ họ tên)

(Đề nghị cổ đông/đại diện cổ đông xem Mục III - Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội của Quy chế làm việc ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 của Công ty CP Vimeco để biểu quyết theo đúng quy định)



VIMECO

CÔNG TY CỔ PHẦN VIMECO

Tất cả vì bạn – All for you

Lô E9 Phạm Hùng, Trung Hoà, Cầu Giấy, Hà Nội

Tel: (84-24) 37848204 Fax: (84-24) 37848202

www.vimeco.com

Cổ đông:
Mã số Cổ đông:
Số cổ phần: 1.000.000

Quyền biểu quyết của cổ đông: 1.000.000 phiếu

PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ 5

CÁC VẤN ĐỀ TẠI

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

TT	Nội dung biểu quyết	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1	Thông qua Tờ trình về cơ cấu, số lượng Thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2023-2028.			
2	Thông qua Tờ trình về kiện toàn nhân sự Thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2023-2028.			

Hà Nội, ngày tháng năm 2023
Cổ đông / Đại diện cổ đông
(ký và ghi rõ họ tên)



VIMECO

CÔNG TY CỔ PHẦN VIMECO

Tất cả vì bạn – All for you

Lô E9 Phạm Hùng, Trung Hoà, Cầu Giấy, Hà Nội

Tel: (84-24) 37848204 Fax: (84-24) 37848202

www.vimeco.com

Cổ đông:
Mã số Cổ đông:
Số cổ phần: 1.000.000

Quyền biểu quyết của cổ đông: 1.000.000 phiếu

PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ 6

CÁC VẤN ĐỀ TẠI

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

TT	Nội dung biểu quyết	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1	Thông qua Quy chế bầu cử Thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028 Công ty CP Vimeco.			
2	Thông qua Danh sách Ban bầu cử.			

Hà Nội, ngày ... tháng .. năm 2023
Cổ đông / Đại diện cổ đông
(Ký và ghi rõ họ tên)



VIMECO

CÔNG TY CỔ PHẦN VIMECO

Tất cả vì bạn – All for you

Lô E9 Phạm Hùng, Trung Hoà, Cầu Giấy, Hà Nội

Tel: (84-24) 37848204 Fax: (84-24) 37848202

www.vimeco.com

Cổ đông:
Mã số Cổ đông:
Số cổ phần: 1.000.000

Quyền biểu quyết của cổ đông: 1.000.000 phiếu

PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ 7

CÁC VẤN ĐỀ TẠI

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

TT	Nội dung biểu quyết	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1	Thông qua danh sách ứng viên bầu Thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2023-2028.			
2	Thông qua danh sách ứng viên bầu Thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2023-2028.			

Hà Nội, ngày tháng năm 2023
Cổ đông / Đại diện cổ đông
(Ký và ghi rõ họ tên)



VIMECO

CÔNG TY CỔ PHẦN VIMECO

Tất cả vì bạn – All for you

Lô E9 Phạm Hùng, Trung Hoà, Cầu Giấy, Hà Nội

Tel: (84-24) 37848204 Fax: (84-24) 37848202

www.vimeco.com

Cổ đông:
Mã số Cổ đông:
Số cổ phần: 1.000.000

Quyền biểu quyết của cổ đông: 1.000.000 phiếu

PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ 8

CÁC VẤN ĐỀ TẠI

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

TT	Nội dung biểu quyết	Tán thành	Không tán thành	Không có ý kiến
1	Thông qua Biên bản Đại hội.			
2	Thông qua Nghị quyết Đại hội.			

Hà Nội, ngày tháng năm 2023
Cổ đông / Đại diện cổ đông
(ký và ghi rõ họ tên)



CÔNG TY CỔ PHẦN VIMECO

Tất cả vì bạn – All for you

Lô E9 Phạm Hùng, Trung Hoà, Cầu Giấy, Hà Nội

Tel: (84-24) 37848204 Fax: (84-24) 37848202

www.vimeco.com

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BẦU CỬ THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NHIỆM KỲ 2023 -2028

Hôm nay, ngày 6 tháng 4 năm 2023, tại ..., Hà Nội, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Vimeco (Đại hội) tiến hành bầu Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 -2028.

Ban bầu cử chúng tôi gồm:

1. Ông,, Trưởng Ban
2. Ông,, Thành viên
3. Ông,, Thành viên

Trên cơ sở các quy định tại Quy chế bầu cử Thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023 -2028 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, chúng tôi đã tiến hành kiểm phiếu bầu cử Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 -2028 của các cổ đông tham dự bầu cử tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Vimeco.

Kết quả kiểm phiếu bầu Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 -2028 như sau:

Số cổ đông (trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền của cổ đông) tham dự bầu cử là:.....cổ đông; tương ứng..... phiếu biểu quyết bầu HĐQT.

- Số phiếu phát ra:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết bầu HĐQT.
- Số phiếu thu về:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết bầu HĐQT.
- Số phiếu không hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết bầu HĐQT.
- Số phiếu hợp lệ: ...phiếu, tương ứng phiếu biểu quyết bầu HĐQT

Số phiếu biểu quyết bầu HĐQT nhận được của các ứng viên như sau (theo thứ tự số phiếu biểu quyết bầu nhận được từ cao xuống thấp):

STT	Họ và tên ứng cử viên	Số phiếu biểu quyết bầu HĐQT nhận được
1.		...
2.		...
3.		...

Căn cứ Quy chế bầu cử Thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Căn cứ vào số phiếu biểu quyết bầu HĐQT nhận được của các ứng viên nêu trên;

Các Ông/Bà có tên sau đây đã trúng cử Thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 - 2028 của Công ty cổ phần Vimeco (theo thứ tự số phiếu biểu quyết bầu nhận được từ cao xuống thấp):

TT	Danh sách thành viên HĐQT trúng cử	Số phiếu biểu quyết bầu nhận được
1.		
2.		
3.		

Biên bản này được lập lúc ...h... ngày 6 tháng 4 năm 2023.

BAN BẦU CỬ

.....

.....

.....



CÔNG TY CỔ PHẦN VIMECO

Tất cả vì bạn – All for you

Lô E9 Phạm Hùng, Trung Hoà, Cầu Giấy, Hà Nội

Tel: (84-24) 37848204 Fax: (84-24) 37848202

www.vimeco.com

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BẦU CỬ THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 2023-2028

Hôm nay, ngày 6 tháng 4 năm 2023, tại, Hà Nội, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Vimeco (Đại hội) tiến hành bầu Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028.

Ban bầu cử chúng tôi gồm:

1. Ông,, Trưởng Ban
2. Ông,, Thành viên
3. Ông,, Thành viên

Trên cơ sở các quy định Quy chế bầu cử Thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua, chúng tôi đã tiến hành kiểm phiếu bầu cử Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028 của các cổ đông tham dự bầu cử tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty CP Vimeco.

Kết quả kiểm phiếu bầu Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028 như sau:

Số cổ đông (trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền của cổ đông) tham dự bầu cử là:.....cổ đông; tương ứng..... phiếu biểu quyết bầu BKS.

- Số phiếu phát ra:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết bầu BKS.
- Số phiếu thu về:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết bầu BKS
- Số phiếu không hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết bầu BKS
- Số phiếu hợp lệ: ...phiếu, tương ứng phiếu biểu quyết bầu BKS

Số phiếu biểu quyết bầu BKS nhận được của các ứng viên như sau (theo thứ tự số phiếu biểu quyết bầu nhận được từ cao xuống thấp):

STT	Họ và tên ứng cử viên	Số phiếu biểu quyết bầu BKS nhận được
1.		...
2.		...
3.		...
4.		...
5.		...

Căn cứ Quy chế bầu cử Thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028 đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;

Căn cứ vào số phiếu biểu quyết bầu BKS nhận được của các ứng viên nêu trên;

Các Ông/Bà có tên sau đây đã trúng cử Thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2023-2028 của Công ty cổ phần Vimeco (theo thứ tự số phiếu biểu quyết bầu nhận được từ cao xuống thấp):

TT	Danh sách thành viên BKS trúng cử	Số phiếu biểu quyết bầu nhận được
1		
2		
3		

Biên bản này được lập lúc ...h... ngày 6 tháng 4 năm 2023.

BAN BẦU CỬ

.....

.....

.....



CÔNG TY CỔ PHẦN VIMECO

Tất cả vì bạn – All for you

Lô E9 Phạm Hùng, Trung Hoà, Cầu Giấy, Hà Nội

Tel: (84-24) 37848204 Fax: (84-24) 37848202

www.vimeco.com

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ 1

Hôm nay, ngày 6 tháng 4 năm 2023, tại ..., Hà Nội, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Vimeco (Đại hội) tiến hành biểu quyết các vấn đề tại Đại hội.

Ban Kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 được thành lập theo Quyết định số của Hội đồng quản trị, gồm:

1. Ông,....., Trưởng Ban
2. Bà,, Thành viên
3. Bà,, Thành viên

Căn cứ vào nhiệm vụ được giao theo Quyết định số ngày của Hội đồng quản trị, chúng tôi đã tiến hành kiểm **Phiếu biểu quyết số 1** của các cổ đông tham dự biểu quyết tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Vimeco về Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội.

Kết quả kiểm Phiếu biểu quyết số 1 về việc Thông qua Báo cáo kiểm tra cách cổ đông tham dự Đại hội như sau:

Số cổ đông (trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền của cổ đông) tham dự cuộc họp (tại thời điểm biểu quyết nội dung này) là: cổ đông; tương ứng phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.
- Số phiếu thu về:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.
- Số phiếu không hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.
- Số phiếu hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết, trong đó:
 - + Số phiếu tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm ...% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;
 - + Số phiếu không tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;
 - + Số phiếu không có ý kiến: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Theo đó, Đại hội đã thông qua nội dung Báo cáo kiểm tra tư cách cổ đông với tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua là ...% trên Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHCĐ.

Biên bản này được lập lúc ...h... ngày 6 tháng 4 năm 2023.

BAN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG

.....

.....

(letterhead Vimeco)

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ 2

Hôm nay, ngày 6 tháng 4 năm 2023, tại ..., Hà Nội, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Vimeco (Đại hội) tiến hành biểu quyết các vấn đề tại Đại hội.

Ban Kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 được thành lập theo Quyết định số của Hội đồng quản trị, gồm:

1. Ông, , Trưởng Ban
2. Bà,, Thành viên
3. Bà,, Thành viên

Căn cứ vào nhiệm vụ được giao theo Quyết định số ngày của Hội đồng quản trị, chúng tôi đã tiến hành kiểm **Phiếu biểu quyết số 2** của các cổ đông tham dự biểu quyết tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Vimeco.

Kết quả kiểm Phiếu biểu quyết số 2 về việc thông qua Danh sách Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký và Ban Kiểm phiếu biểu quyết của Đại hội như sau:

1. Thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch

Số cổ đông (trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền của cổ đông) tham dự cuộc họp (tại thời điểm biểu quyết nội dung này) là:cổ đông; tương ứng..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu thu về:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết, trong đó:

+ Số phiếu tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm ...% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không có ý kiến: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Theo đó, Đại hội đã thông qua danh sách Đoàn chủ tịch với tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua là% trên Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

2. Thông qua danh sách Ban Thư ký

Số cổ đông (trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền của cổ đông) tham dự cuộc họp (tại thời điểm biểu quyết nội dung này) là:cổ đông; tương

ứng..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu thu về:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết, trong đó:

+ Số phiếu tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm ...% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không có ý kiến: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Theo đó, Đại hội đã thông qua danh sách Ban thư ký với tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua là% trên Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

3. Thông qua danh sách Ban kiểm phiếu biểu quyết

Số cổ đông (trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền của cổ đông) tham dự cuộc họp (tại thời điểm biểu quyết nội dung này) là:.....cổ đông; tương ứng..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu thu về:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết, trong đó:

+ Số phiếu tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm ...% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không có ý kiến: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Theo đó, Đại hội đã thông qua danh sách Ban kiểm phiếu biểu quyết với tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua là% trên Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Biên bản này được lập lúc ...h... ngày 6 tháng 4 năm 2023.

BAN KIỂM TRA TƯ CÁCH CỔ ĐÔNG

.....

.....

(letterhead Vimeco)

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ 3

Hôm nay, ngày 6 tháng 4 năm 2023, tại Hà Nội, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Vimeco (Đại hội) tiến hành biểu quyết các vấn đề tại Đại hội.

Ban Kiểm phiếu biểu quyết chúng tôi gồm:

1. Ông, **Trưởng Ban**
2. Bà, Thành viên
3. Bà, Thành viên

Chúng tôi đã tiến hành kiểm **Phiếu biểu quyết số 3** của các cổ đông tham dự biểu quyết tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Vimeco.

Kết quả kiểm Phiếu biểu quyết số 3 về việc thông qua Chương trình Đại hội và Quy chế làm việc của Đại hội như sau:

1. Thông qua Chương trình Đại hội

Số cổ đông (trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền của cổ đông) tham dự cuộc họp (tại thời điểm biểu quyết nội dung này) là:cổ đông; tương ứng..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu thu về:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết, trong đó:

+ Số phiếu tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm ...% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không có ý kiến: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Theo đó, Đại hội đã thông qua Chương trình Đại hội với tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua là% trên Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

2. Thông qua nội dung Quy chế làm việc của Đại hội

Số cổ đông (trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền của cổ đông) tham dự cuộc họp (tại thời điểm biểu quyết nội dung này) là:cổ đông; tương ứng..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu thu về:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.
- Số phiếu không hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.
- Số phiếu hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết, trong đó:
 - + Số phiếu tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm ...% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;
 - + Số phiếu không tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;
 - + Số phiếu không có ý kiến: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Theo đó, Đại hội đã thông qua Quy chế làm việc của Đại hội với tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua là% trên Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Biên bản này được lập lúc ...h... ngày 6 tháng 4 năm 2023.

BAN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT

.....

.....

.....

(letterhead Vimeco)

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ 4

Hôm nay, ngày 6 tháng 4 năm 2023, tại ..., Hà Nội, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Vimeco (Đại hội) tiến hành biểu quyết các vấn đề tại Đại hội.

Ban Kiểm phiếu biểu quyết chúng tôi gồm:

1. Ông,....., Trưởng Ban
2. Bà,, Thành viên
3. Bà,, Thành viên

Chúng tôi đã tiến hành kiểm **Phiếu biểu quyết số 4** của các cổ đông tham dự biểu quyết tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Vimeco.

Kết quả kiểm Phiếu biểu quyết số 4 về việc thông qua nội dung các Tờ trình/Báo cáo của Đại hội như sau:

1. **Thông qua Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch năm 2023 của Công ty CP Vimeco theo Báo cáo số ngày của Ban Tổng giám đốc.**

Số cổ đông (trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền của cổ đông) tham dự cuộc họp (tại thời điểm biểu quyết nội dung này) là:.....cổ đông; tương ứng..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu thu về:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết, trong đó:

+ Số phiếu tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm ...% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không có ý kiến: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Theo đó, Đại hội đã thông qua Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch năm 2023 của Công ty CP..... với tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua là ...% trên Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

2. **Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty đã được kiểm toán theo Tờ trình số ngày của Hội đồng quản trị.**

Số cổ đông (trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền của cổ đông) tham

dự cuộc họp (tại thời điểm biểu quyết nội dung này) là:.....cổ đông; tương ứng..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu thu về:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết, trong đó:

+ Số phiếu tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm ...% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không có ý kiến: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Theo đó, Đại hội đã thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán của Công ty CP..... với tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua là ...% trên Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

3. Thông qua kết quả hoạt động năm 2022 của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị, phương hướng nhiệm vụ năm 2023 theo Báo cáo số ngày của Hội đồng quản trị.

Số cổ đông (trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền của cổ đông) tham dự cuộc họp (tại thời điểm biểu quyết nội dung này) là:.....cổ đông; tương ứng..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu thu về:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết, trong đó:

+ Số phiếu tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm ...% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không có ý kiến: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Theo đó, Đại hội đã thông qua kết quả hoạt động năm 2022 của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị, phương hướng nhiệm vụ năm 2023 với tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua là ...% trên Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

4. Thông qua Báo cáo số ngày của Ban Kiểm soát Công ty CP Vimeco.

Số cổ đông (trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền của cổ đông) tham dự cuộc họp (tại thời điểm biểu quyết nội dung này) là:.....cổ đông; tương ứng..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu thu về:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết, trong đó:

+ Số phiếu tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm ...% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không có ý kiến: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Theo đó, Đại hội đã thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát với tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua là% trên Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

5. Thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện soát xét, kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty theo Tờ trình số/2023/TTr-BKS ngày của Ban Kiểm soát.

Số cổ đông (trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền của cổ đông) tham dự cuộc họp (tại thời điểm biểu quyết nội dung này) là:.....cổ đông; tương ứng..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu thu về:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết, trong đó:

+ Số phiếu tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm ...% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không có ý kiến: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Theo đó, Đại hội đã thông qua việc lựa chọn công ty kiểm toán độc lập thực hiện

soát xét, kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty với tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua là ...% trên Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

6. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2022 theo Tờ trình số/2023/BC-HĐQT ngày của Hội đồng quản trị.

Số cổ đông (trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền của cổ đông) tham dự cuộc họp (tại thời điểm biểu quyết nội dung này) là:.....cổ đông; tương ứng..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu thu về:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết, trong đó:

+ Số phiếu tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm ...% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không có ý kiến: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Theo đó, Đại hội đã thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2022 với tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua là ...% trên Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

7. Thông qua phương án chi trả tiền lương/thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2022 và kế hoạch năm 2023 theo Tờ trình số/2023/TTr-HĐQT ngày của Hội đồng quản trị.

Số cổ đông (trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền của cổ đông) tham dự cuộc họp (tại thời điểm biểu quyết nội dung này) là:.....cổ đông; tương ứng..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu thu về:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết, trong đó:

+ Số phiếu tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm ...% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không có ý kiến: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu

quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Theo đó, Đại hội đã thông qua phương án chi trả tiền lương/thù lao Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát năm 2022 và kế hoạch năm 2023 với tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua là% trên Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

8. Thông qua chủ trương giao dịch giữa Công ty với Tổng công ty CP VINACONEX và các công ty con, công ty liên kết trong cùng tập đoàn kinh tế/nhóm VINACONEX theo Tờ trình số/2023/TTr-HĐQT ngày của Hội đồng quản trị.

Lưu ý: Cổ đông có lợi ích liên quan đến các bên trong giao dịch không có quyền biểu quyết về nội dung này.

Số cổ đông (trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền của cổ đông) tham dự cuộc họp (tại thời điểm biểu quyết nội dung này) và có quyền biểu quyết về nội dung này là:.....cổ đông; tương ứng..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu thu về:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết, trong đó:

+ Số phiếu tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm ...% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự, có quyền biểu quyết về nội dung này và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự, có quyền biểu quyết về nội dung này và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không có ý kiến: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự, có quyền biểu quyết về nội dung này và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Theo đó, Đại hội đã thông qua chủ trương giao dịch giữa Công ty với Tổng công ty CP VINACONEX và các công ty con, công ty liên kết trong cùng tập đoàn kinh tế/nhóm VINACONEX theo Tờ trình số/2023/TTr-HĐQT ngày với tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua là% trên Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự, có quyền biểu quyết về nội dung này và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

9. Thông qua phương án tăng vốn điều lệ Công ty cổ phần Vimeco theo Tờ trình số/2023/TTr-HĐQT ngày của Hội đồng quản trị.

Số cổ đông (trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền của cổ đông) tham dự cuộc họp (tại thời điểm biểu quyết nội dung này) là:.....cổ đông; tương ứng..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu thu về:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết, trong đó:

+ Số phiếu tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm ...% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không có ý kiến: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Theo đó, Đại hội đã thông qua phương án tăng vốn điều lệ Công ty cổ phần Vimeco với tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua là% trên Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Biên bản này được lập lúc ...h... ngày ... tháng ... năm 2023.

BAN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT

.....

.....

.....

(letterhead Vimeco)

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ 5

Hôm nay, ngày 6 tháng 4 năm 2023, tại ..., Hà Nội, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Vimeco (Đại hội) tiến hành biểu quyết các vấn đề tại Đại hội.

Ban Kiểm phiếu biểu quyết chúng tôi gồm:

1. Ông,, Trưởng Ban
2. Bà,, Thành viên
3. Bà,, Thành viên

Chúng tôi đã tiến hành kiểm **Phiếu biểu quyết số 5** của các cổ đông tham dự biểu quyết tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Vimeco.

Kết quả kiểm Phiếu biểu quyết số 5 về việc thông qua cơ cấu, số lượng thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát Công ty cổ phần Vimeco nhiệm kỳ 2023-2028 như sau:

1. **Thông qua cơ cấu, số lượng thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2023-2028 theo Tờ trình số/2023/TTr-HĐQT ngày của Hội đồng quản trị**

Số cổ đông (trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền của cổ đông) tham dự cuộc họp (tại thời điểm biểu quyết nội dung này) là:.....cổ đông; tương ứng..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu thu về:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết, trong đó:

+ Số phiếu tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm ...% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm ____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không có ý kiến: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm ____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Theo đó, Đại hội đã thông qua cơ cấu, số lượng thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ với tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua là% trên Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

2. **Thông qua số lượng thành viên Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2023-2028 theo Tờ trình số/2022/TTr-HĐQT ngày của Hội đồng quản trị.**

Số cổ đông (trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền của cổ đông) tham dự cuộc họp (tại thời điểm biểu quyết nội dung này) là:.....cổ đông; tương ứng..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu thu về:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết, trong đó:

+ Số phiếu tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm ...% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không có ý kiến: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Theo đó, Đại hội đã thông qua số lượng thành viên Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ với tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua là% trên Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Biên bản này được lập lúc ...h... ngày 6 tháng 4 năm 2023.

BAN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT

.....

.....

.....

(letterhead Vimeco)

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ 6

Hôm nay, ngày 6 tháng 4 năm 2023, tại ..., Hà Nội, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Vimeco (Đại hội) tiến hành biểu quyết các vấn đề tại Đại hội.

Ban Kiểm phiếu biểu quyết chúng tôi gồm:

1. Ông, **Trưởng Ban**
2. Bà, Thành viên
3. Bà, Thành viên

Chúng tôi đã tiến hành kiểm **Phiếu biểu quyết số 6** của các cổ đông tham dự biểu quyết tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Vimeco.

Kết quả kiểm Phiếu biểu quyết số 6 về việc thông qua Quy chế bầu cử và Danh sách Ban Bầu cử như sau:

1. Thông qua Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2023-2028

Số cổ đông (trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền của cổ đông) tham dự cuộc họp (tại thời điểm biểu quyết nội dung này) là:.....cổ đông; tương ứng..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu thu về:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết, trong đó:

+ Số phiếu tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm ...% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không có ý kiến: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Theo đó, Đại hội đã thông qua Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2023-2028 với tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua là% trên Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

2. Thông qua danh sách Ban Bầu cử

Số cổ đông (trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền của cổ đông) tham dự cuộc họp (tại thời điểm biểu quyết nội dung này) là:.....cổ đông; tương

ứng..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu thu về:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết, trong đó:

+ Số phiếu tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm ...% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không có ý kiến: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Theo đó, Đại hội đã thông qua Danh sách Ban Bầu cử với tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua là% trên Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Biên bản này được lập lúc ...h... ngày 6 tháng 4 năm 2023.

BAN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT

.....

.....

.....

(letterhead Vimeco)

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ 7

Hôm nay, ngày 6 tháng 4 năm 2023, tại ..., Hà Nội, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Vimeco (Đại hội) tiến hành biểu quyết các vấn đề tại Đại hội.

Ban Kiểm phiếu biểu quyết chúng tôi gồm:

1. Ông, Trưởng Ban
2. Bà, Thành viên
3. Bà, Thành viên

Chúng tôi đã tiến hành kiểm **Phiếu biểu quyết số 7** của các cổ đông tham dự biểu quyết tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Vimeco.

Kết quả kiểm Phiếu biểu quyết số 7 về việc thông qua Danh sách ứng viên bầu cử thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát như sau:

1. Thông qua Danh sách ứng viên bầu cử thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2023-2028

Số cổ đông (trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền của cổ đông) tham dự cuộc họp (tại thời điểm biểu quyết nội dung này) là:.....cổ đông; tương ứng..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu thu về:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết, trong đó:

+ Số phiếu tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm ...% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không có ý kiến: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Theo đó, Đại hội đã thông qua Danh sách ứng viên bầu cử thành viên Hội đồng quản trị Tổng công ty nhiệm kỳ 2022-2027 với tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua là% trên Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

2. Thông qua danh sách ứng viên bầu thành viên Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2023-2028

Số cổ đông (trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền của cổ đông) tham

dự cuộc họp (tại thời điểm biểu quyết nội dung này) là:.....cổ đông; tương ứng..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu thu về:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết, trong đó:

+ Số phiếu tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm ...% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không có ý kiến: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Theo đó, Đại hội đã thông qua Danh sách ứng viên bầu cử thành viên Ban Kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2023-2028 với tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua là% trên Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Biên bản này được lập lúc ...h... ngày 6 tháng 4 năm 2023.

BAN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT

.....

.....

.....

(letterhead Vimeco)

BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT SỐ 8

Hôm nay, ngày 6 tháng 4 năm 2023, tại ..., Hà Nội, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Vimeco (Đại hội) tiến hành biểu quyết các vấn đề tại Đại hội.

Ban Kiểm phiếu biểu quyết chúng tôi gồm:

1. Ông,....., **Trưởng Ban**
2. Bà,, Thành viên
3. Bà,, Thành viên

Chúng tôi đã tiến hành kiểm **Phiếu biểu quyết số 8** của các cổ đông tham dự biểu quyết tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty cổ phần Vimeco.

Kết quả kiểm Phiếu biểu quyết số 8 về việc thông qua Biên bản và Nghị quyết Đại hội như sau:

1. Thông qua Biên bản Đại hội

Số cổ đông (trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền của cổ đông) tham dự cuộc họp (tại thời điểm biểu quyết nội dung này) là:.....cổ đông; tương ứng..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu thu về:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết, trong đó:

+ Số phiếu tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm ...% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không có ý kiến: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Theo đó, Đại hội đã thông qua Biên bản Đại hội với tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua là% trên Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

2. Thông qua Nghị quyết Đại hội

Số cổ đông (trực tiếp hoặc thông qua người đại diện theo ủy quyền của cổ đông) tham dự cuộc họp (tại thời điểm biểu quyết nội dung này) là:.....cổ đông; tương ứng..... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu phát ra:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu thu về:phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu không hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết.

- Số phiếu hợp lệ: ...phiếu, tương ứng ... phiếu biểu quyết, trong đó:

+ Số phiếu tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm ...% Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không tán thành: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ;

+ Số phiếu không có ý kiến: _____ phiếu, tương ứng _____ phiếu biểu quyết, chiếm _____ % Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Theo đó, Đại hội đã thông qua Nghị quyết Đại hội với tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua là% trên Tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp ĐHĐCĐ.

Biên bản này được lập lúc ...h... ngày 6 tháng 4 năm 2023.

BAN KIỂM PHIẾU BIỂU QUYẾT

.....

.....

.....

DỰ THẢO

BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

**V/v: Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch năm 2023
của Công ty cổ phần VIMECO**

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023**

Công ty cổ phần VIMECO xin trân trọng cảm ơn Quý vị đã đến tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 của Công ty VIMECO.

Sau đây Tổng giám đốc Công ty xin được báo cáo với các Quý cổ đông về kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty trong năm 2022 và kế hoạch năm 2023 như sau:

I. THỰC HIỆN SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022

1. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022

Đơn vị: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	Thực hiện 2021	% so với KH 2022
1. Hợp nhất Công ty				
- Tổng Doanh thu	1800,00	918,45	765,90	51%
- Lợi nhuận sau thuế TNDN	31,10	2,76	2,44	9%
2. Công ty mẹ				
- Tổng Doanh thu	1757,35	880,78	756,63	50%
- Lợi nhuận sau thuế TNDN	28,76	3,02	2,39	11%
- Cổ tức	10%	Dự kiến 10%	8%	100%

(Theo báo cáo tài chính kiểm toán năm 2022)

Năm 2022, Mặc dù Công ty kỳ vọng lớn trong việc các dự án mới triển khai sẽ bắt đầu từ đầu năm, nhưng do các lý do khách quan nên thời gian cuối năm 2022 hoặc đầu năm 2023 các dự án lớn mới được triển khai, vì vậy doanh thu không được ghi nhận trong năm 2022. Ban điều hành đã áp dụng hàng loạt các giải pháp để thực hiện kế hoạch SXKD đã đề ra nên mặc dù kết quả doanh thu, lợi nhuận không đạt so với kế hoạch nhưng đã có tăng trưởng doanh thu so với năm 2021. Cụ thể:

- Tổng Doanh thu hợp nhất đạt 51% kế hoạch. Lợi nhuận sau thuế đạt 2,76 tỷ đồng, đạt 9% kế hoạch.
- Doanh thu công ty mẹ đạt 50% kế hoạch. Lợi nhuận sau thuế đạt 3,02 tỷ đồng, đạt 11% kế hoạch.

2. Về hoạt động Xây dựng:

- Với kinh nghiệm trên 20 năm hoạt động, Vimeco có các kỹ sư, chuyên gia, cán bộ công nhân có trình độ và giàu kinh nghiệm làm việc trên các công trình rộng khắp cả nước. Năm 2022, phát huy truyền thống vốn có là một trong các nhà thầu xây dựng uy tín hàng đầu Việt Nam, Công ty tập trung triển khai quyết liệt:
 - Sắp xếp lại tổ chức nhân sự làm công tác xây lắp.
 - Tăng cường tìm kiếm công trình có nguồn vốn nước ngoài, tham gia thi công một số dự án thuộc đường cao tốc Bắc Nam.
 - Tập trung công tác nghiệm thu, thanh quyết toán, thu hồi công nợ các công trình xây lắp, đặc biệt là các công trình đã hoàn thành thi công.
 - Nâng cao công tác đảm bảo an toàn, quản trị chất lượng, phát triển thương hiệu.
- Các công trình triển khai Công ty năm 2022 có giá trị lớn gồm:
 - Đường giao thông: Cao tốc Phan Thiết Dầu Giây; Quốc lộ 45 - Nghi Sơn;
 - Hạ tầng kỹ thuật: San nền Cảng HKQT Long Thành, Dự án Đại lộ Hoà Bình - Móng cái – Quảng Ninh, Dự án Khu nhà ở Cao Ngạn – DANKO Thành phố Thái Nguyên.
 - Kết cấu thép: Thi công XL và sửa chữa TTTM Chợ Mơ

3. Về hoạt động sản xuất công nghiệp (Bê tông thương phẩm):

- Trong năm 2022, Công ty tiếp tục sản xuất bê tông thương phẩm tại các Trạm: Tây Mỗ, Đà Nẵng, Nghi Sơn, Vân Phong, Đắkba.
- Từng bước áp dụng khoa học công nghệ vào sản xuất nhằm nâng cao hiệu quả.
- Tăng cường tối đa cho công tác thu hồi công nợ, áp dụng các biện pháp thu hồi phù hợp đối với từng loại khách hàng.

4. Về hoạt động đầu tư kinh doanh bất động sản:

- Thương hiệu bất động sản Vimeco các năm trước được thị trường đánh giá rất cao, các sản phẩm có chất lượng tốt, giá thành hợp lý. Tuy nhiên do vài nguyên nhân khách quan dẫn đến các sản phẩm BĐS của Công ty không thể phát triển thêm điển hình là Vốn điều lệ của Vimeco chỉ ở mức 215 tỷ đồng khiến công ty khó có thể tiếp cận để đầu tư các dự án BĐS lớn.
- Với mục tiêu phát triển Vimeco trở thành một Công ty đa ngành thì việc đầu tư, phát triển các sản phẩm bất động sản như: Khu đô thị, Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp, Logistics... là hết sức cần thiết. Để thực hiện mục tiêu đó, trong thời gian qua Vimeco đã liên kết với một số Nhà đầu tư có tiềm lực kinh tế, đẩy mạnh việc nghiên cứu, tài trợ quy hoạch, đề xuất đầu tư các Dự án Bất động sản tại các Tỉnh

thành trong cả Nước như Hà Nội, Bắc Ninh, Kon tum, Bắc Giang và được sự ủng hộ rất cao của Chính quyền địa phương.

5. Về Thương mại dịch vụ:

- Công ty Vimeco tiếp tục duy trì công tác khai thác bất động sản sau đầu tư.

6. Về công tác tài chính

- Công ty đã mở rộng hợp tác với các ngân hàng, tổ chức tài chính để thu xếp đủ nguồn vốn phục vụ cho hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Công tác lập và công bố các báo cáo tài chính quý, 6 tháng và năm được thực hiện tốt, tuân thủ các quy định của pháp luật. Tuy nhiên đối với Báo cáo tài chính bán niên của công ty, do một số bất đồng nên đơn vị soát xét báo cáo tài chính chậm trễ kết thúc soát xét. Để khắc phục Ban điều hành đã trình và Hội đồng quản trị chấp thuận thay đổi đơn vị kiểm toán soát xét, tuy vậy BCTC được soát xét của công ty đã ban hành chậm quá 45 ngày dẫn đến Công ty bị Ủy ban chứng khoán nhà nước xử phạt hành chính về việc chậm công bố thông tin và cổ phiếu công ty bị đưa vào diện hạn chế giao dịch trên sàn chứng khoán hà nội (HNX).

II. KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

Năm 2023, Công ty xây dựng kế hoạch SXKD có sự tăng trưởng đột phá so với năm 2022:

1. Thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023:

Đơn vị: tỷ đồng

Chỉ tiêu	TH 2022	KH 2023	% so với 2022
1. Hợp nhất toàn Công ty			
- Tổng doanh thu	918,45	1523,40	166%
- Lợi nhuận sau thuế	2,76	9,86	357%
2. Công ty mẹ			
- Tổng doanh thu	880,78	1514,36	172%
- Lợi nhuận sau thuế	3,02	8,50	281%
- Tỷ lệ cổ tức	Dự kiến 10%	15%	150%

2. Định hướng và giải pháp để thực hiện kế hoạch năm 2023

Để thực hiện mục tiêu SXKD năm 2023, Ban điều hành Công ty định hướng điều chỉnh mô hình SXKD theo hướng tập trung vào 03 trụ cột: 1) Xây lắp, Vật liệu xây dựng; 2) Đầu tư bất động sản; 3) Dịch vụ và đầu tư tài chính.

* Hoạt động Xây lắp:

- Cải tiến mạnh mẽ hệ thống quản lý và tăng cường đầu tư, nâng cao năng lực thiết bị, hướng đến mô hình bộ máy tinh gọn, hiệu quả, năng động, phù hợp với doanh nghiệp ngoài Nhà nước;

- Nâng cao công tác đấu thầu, tìm kiếm các công trình xây lắp và lựa chọn các công trình Chủ đầu tư có nguồn vốn tốt, các công trình hạ tầng, các dự án đầu tư công do Nhà Nước đầu tư trong gói kích thích phát triển kinh tế của Chính phủ;
- củng cố, mở rộng quan hệ với đối tác nước ngoài, tăng cường hợp tác, liên kết để tham gia thi công xây dựng các dự án đầu tư của nhà đầu tư nước ngoài;
- Tiếp tục nâng cao chất lượng công trình, tối ưu biện pháp thi công, đảm bảo tiến độ thi công, có biện pháp tăng cường công tác an toàn lao động, vệ sinh môi trường, phòng chống cháy nổ, tổ chức tốt môi trường sống cho công nhân trên công trường;
- Nâng cao thương hiệu, hình ảnh của Vimeco trên các công trường xây dựng, dự án đầu tư, thực hiện chuẩn hoá các logo, biển hiệu tại các vị trí dễ nhận biết của XMTB, nhà điều hành, bảo hộ lao động...
- Tập trung đẩy mạnh thi công các công trình trọng điểm: Cao tốc Phan Thiết Dầu Giây; Sân bay Long Thành...
- Đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ, hồ sơ nghiệm thu, thanh toán kiểm soát chi phí đầu vào. Kiện toàn mô hình tổ chức điều hành, nâng cao năng lực quản lý điều hành của các Ban điều hành dự án của Công ty để tối ưu hóa việc quản lý dự án, tăng tính hiệu quả của dự án.

*** Hoạt động sản xuất Vật liệu xây dựng (Bê tông thương phẩm):**

- Nâng cao công tác đấu thầu, tìm kiếm lựa chọn các công trình Chủ đầu tư có nguồn vốn tốt;
- Tiếp tục quản lý chi phí sản xuất, lựa chọn các nhà thầu cung cấp vật liệu có đơn giá cũng như các điều kiện thương mại phù hợp;
- Tăng cường áp dụng khoa học công nghệ mới vào trong sản xuất, nâng cao chất lượng bê tông thương phẩm xứng đáng với uy tín chất lượng của thương hiệu Vimeco.

*** Hoạt động đầu tư kinh doanh Bất động sản:**

- Với mục tiêu phát triển Vimeco trở thành một Công ty đa ngành, trong năm 2022 dự kiến Công ty sẽ triển khai thực hiện thủ tục đầu tư, lập ý tưởng quy hoạch, tài trợ quy hoạch, chuẩn bị hồ sơ đề xuất/chấp thuận chủ trương đầu tư đối với các dự án đang nghiên cứu đầu tư như: Trường phổ thông liên cấp Lý Thái Tổ (kết hợp đào tạo nghề), các dự án Khu công nghiệp, Cụm công nghiệp, Khu đô thị.
- Tiếp tục đẩy mạnh việc tìm kiếm, phát triển dự án tạo quỹ đất cho mục tiêu phát triển Bất động sản trong tương lai tại các Tỉnh thành trong cả Nước.

*** Hoạt động Dịch vụ và đầu tư tài chính:**

- Phát triển mô hình hệ thống giáo dục liên cấp quốc tế Vimeco dựa trên nền tảng hạ tầng hiện có cũng như các Dự án Trường học đang được Vimeco nghiên cứu đầu tư.
- Định hướng xây dựng hệ thống chuỗi giáo dục và đào tạo mang thương hiệu Vimeco.

- Chuẩn bị các thủ tục để đầu tư vào các lĩnh vực hạ tầng, dịch vụ như điện, nước, v.v.

*** Hoạt động khác:**

- Xây dựng quy chế phối hợp giữa Đảng uỷ, Hội đồng quản trị, Ban điều hành và các tổ chức chính trị xã hội nhằm tạo sự đồng thuận nhất trí cao trong công ty trong quá trình hoạt động SXKD.
- Tăng cường công tác truyền thông, quảng bá hình ảnh Vimeco đến đối tác trong và ngoài nước. Đa dạng hoá các kênh thông tin, giữ mối liên hệ với cổ đông đặc biệt là các cổ đông lớn, tiếp thu ý kiến đóng góp để tiếp cận thông tin, cơ hội kinh doanh cho Công ty.
- Thực hiện đổi mới cơ chế tiền lương, nâng cao thu nhập cho người lao động nhằm thu hút, tuyển dụng nhân sự có chất lượng, kinh nghiệm để đáp ứng được nhiệm vụ SXKD trong tình hình mới.
- Kiểm soát chặt chẽ, tiết kiệm chi phí giảm giá thành nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh của Công ty.
- Tập trung quản lý và sử dụng dòng tiền hiệu quả, xây dựng kế hoạch dòng tiền hàng quý, tháng, chủ động huy động hiệu quả các nguồn, kênh tài chính nhằm đáp ứng nhu cầu vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

Trên đây là toàn bộ nội dung đánh giá kết quả thực hiện hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch năm 2023 của Công ty xin ý kiến các Quý vị Cổ đông. Ban điều hành Công ty trân trọng cảm ơn các Quý cổ đông, các nhà đầu tư, các đối tác, khách hàng, HĐQT và CBCNV toàn Công ty đã ủng hộ tạo mọi điều kiện để Công ty hoàn thành kế hoạch năm 2023 và những năm tiếp theo.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Như k/g;
- Lưu TKTH, TCHC.

**CÔNG TY CP VIMECO
TỔNG GIÁM ĐỐC**

Đặng Văn Hiếu

DỰ THẢO**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

V/v: Kết quả hoạt động năm 2022 của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị, phương hướng nhiệm vụ năm 2023.

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Công ty cổ phần VIMECO chưa thể hoàn thành mục tiêu doanh thu, lợi nhuận năm 2022 như kế hoạch đề ra. Hội đồng quản trị (HĐQT) cùng Ban điều hành và toàn thể CBNV Công ty đã không ngừng cố gắng, phấn đấu vượt qua khó khăn. Kết quả kinh doanh cụ thể như sau:

I. ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ SXKD CỦA CÔNG TY TRONG NĂM 2022**1. Kết quả hoạt động SXKD năm 2022 của Công ty:***Đơn vị: tỷ đồng*

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	Thực hiện 2021	% so với KH 2022
1. Hợp nhất Công ty				
- Tổng Doanh thu	1800,00	918,45	765,90	51%
- Lợi nhuận sau thuế TNDN	31,10	2,76	2,44	9%
2. Công ty mẹ				
- Tổng Doanh thu	1757,35	880,78	756,63	50%
- Lợi nhuận sau thuế TNDN	28,76	3,02	2,39	11%
- Cổ tức	10%	Dự kiến 10%	8%	100,0%

2. Đánh giá chung về kết quả SXKD của Công ty mẹ và hợp nhất năm 2022:

Năm 2022, các lĩnh vực hoạt động SXKD của Công ty mẹ và hợp nhất đều đạt kết quả thấp. Tổng Doanh thu hợp nhất đạt 51% kế hoạch. Lợi nhuận sau thuế đạt 2,76 tỷ đồng, đạt 9% kế hoạch và bằng 75% năm 2021. Doanh thu công ty mẹ đạt 50% kế hoạch. Lợi nhuận sau thuế đạt 3,02 tỷ đồng, đạt 11% kế hoạch và bằng 84% năm 2021.

Trong các năm qua, Công ty đã tập trung cho công tác đấu thầu, tìm kiếm các dự án có nguồn vốn ngân sách, tuy mới thể hiện thực một phần ngay bằng doanh thu trong năm 2022 nhưng sẽ phản ánh trong năm 2023 và các năm sau; tập trung vào công tác nghiệm thu, thanh quyết toán, thu hồi công nợ các công trình xây lắp, đặc biệt là các

công trình đã hoàn thành thi công, các dự án bê tông thương phẩm; tăng cường áp dụng đổi mới khoa học công nghệ trong điều hành và sản xuất.

II. ĐÁNH GIÁ VỀ CÔNG TÁC QUẢN LÝ CỦA HĐQT NĂM 2022

1. Đánh giá chung

Năm 2022, Hội đồng quản trị đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được ĐHĐCĐ giao, hoạt động tuân thủ quy định pháp luật, Điều lệ Công ty và Quy chế của HĐQT, đảm bảo vai trò quản lý, chỉ đạo toàn diện Ban Tổng giám đốc trong việc điều hành các lĩnh vực SXKD, bảo toàn và phát triển nguồn vốn của Công ty.

2. Về công tác tổ chức và hoạt động của HĐQT

Trong năm 2022, HĐQT đã tổ chức 05 cuộc họp, ban hành 17 Nghị quyết và 19 Quyết định (tại các phiên họp trực tiếp hoặc xin ý kiến bằng văn bản) để thực hiện chức năng quản trị hoạt động của Công ty và chỉ đạo Ban điều hành trong việc thực hiện các nhiệm vụ SXKD được ĐHĐCĐ giao, cụ thể như sau:

- Chỉ đạo tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên (tháng 3/2022); phối hợp cùng Ban điều hành trong công tác điều hành hoạt động SXKD theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2022;
- Quyết định việc chi trả cổ tức năm 2022;
- Chỉ đạo lập Báo cáo tài chính công ty mẹ và hợp nhất năm 2022; Phê duyệt lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C thực hiện soát xét, kiểm toán Báo cáo tài chính công ty mẹ và hợp nhất năm 2022;
- Phê duyệt hạn mức tín dụng ngắn hạn năm 2022;
- Chỉ đạo Ban Tổng giám đốc thực hiện sắp xếp lại tổ chức, nhân sự trong toàn Công ty.

3. Về hoạt động của từng thành viên HĐQT

Đề nghị Quý cổ đông xem tại Phụ lục gửi kèm báo cáo này.

4. Thù lao của từng thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc

Đề nghị Quý cổ đông xem tại Báo cáo thường niên năm 2022 của Công ty được đăng tải trên website của Công ty tại địa chỉ www.vimeco.com.

5. Các cuộc họp và các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị

Đề nghị Quý cổ đông xem chi tiết tại Báo cáo quản trị năm 2022 của Công ty được đăng tải trên website của Tổng công ty tại địa chỉ www.vimeco.com.

III. KẾT QUẢ GIÁM SÁT ĐỐI VỚI BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

- Ban Tổng giám đốc, đứng đầu là Tổng giám đốc, đã điều hành hoạt động SXKD của Công ty tuân thủ quy định pháp luật, Điều lệ, Quy chế quản trị nội bộ và Đăng ký kinh doanh. Các thành viên trong Ban Tổng giám đốc là những cán bộ có kinh nghiệm, năng lực, trình độ và tinh thần trách nhiệm. Tổng giám đốc đã chỉ đạo triển khai đầy đủ, kịp thời các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT; xây dựng cơ chế làm việc minh bạch, phân quyền cụ thể để mỗi thành viên có thể phát huy tối đa tính chủ động, sáng tạo và chịu trách nhiệm trong lĩnh vực công tác được giao. Với vai trò là người đại diện pháp luật của Công ty, chịu trách nhiệm cao nhất trong công tác điều hành, Tổng giám đốc đã hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Tổng giám đốc thực hiện chế độ họp giao ban định kỳ hàng tuần với các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng, các Trưởng/Phó phòng ban đồng thời tổ chức họp theo chuyên đề công việc để xử lý kịp thời các vấn đề phát sinh. Ngoài việc tham dự các cuộc họp định kỳ của HĐQT, Tổng giám đốc đã chủ động tổ chức các cuộc họp, hội ý định kỳ hàng tháng với Chủ tịch HĐQT nhằm báo cáo, đánh giá, rà soát tình hình thực hiện hoạt động SXKD của Công ty. Bên cạnh đó, Tổng giám đốc đã quyết liệt chỉ đạo thực hiện các giải pháp tiết giảm chi phí, sắp xếp lại tổ chức bộ máy tổ chức nhân sự, cải thiện chế độ đãi ngộ cho CBNV. Ban Tổng giám đốc đã chủ động đề xuất HĐQT nhiều giải pháp về tài chính, nhân sự, đầu tư, xây dựng, quản trị hệ thống ... nhằm hoàn thành kế hoạch được giao.
- Trong hoạt động xây lắp, Ban Tổng giám đốc đã nỗ lực thực hiện công tác đấu thầu, đảm bảo việc làm cho CBCNV. Các dự án chuyển tiếp từ năm 2021 được triển khai đúng tiến độ, chất lượng. Đặc biệt, Ban Tổng giám đốc đã rất quyết liệt thực hiện rà soát, đối chiếu công nợ, xử lý dứt điểm một số dự án dở dang kéo dài nhiều năm.
- Hoạt động tài chính, quản lý dòng tiền thu - chi hiệu quả, minh bạch, đáp ứng yêu cầu SXKD, không để xảy ra nợ quá hạn với các tổ chức tín dụng.
- Công tác quan hệ cổ đông, công bố thông tin tiếp tục được duy trì tốt. Hoạt động đối ngoại được mở rộng.
- Ban Tổng giám đốc đã tiếp tục phối hợp tốt với các tổ chức đảng, đoàn thể của Công ty trong việc tổ chức các hoạt động thi đua, văn hóa văn nghệ, chăm sóc đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động; Quan tâm, tạo điều kiện cho công tác xây dựng và phát triển tổ chức đảng, đoàn thể trong Công ty. Tập thể cán bộ, đảng viên và người lao động VIMECO hiện nay về cơ bản có tâm lý ổn định, yên tâm, tin tưởng vào kế hoạch, chiến lược phát triển của Ban lãnh đạo mới.

IV. MỘT SỐ VẤN ĐỀ TỒN TẠI

- Công tác đấu thầu, tìm kiếm dự án cần phải nâng cao hiệu quả. Bên cạnh đó, cần tiếp tục siết chặt hơn nữa công tác quản lý điều hành, tăng cường công tác tuyển dụng nhân sự, đầu tư xe máy thiết bị... để có thể hoàn thành các dự án đúng và vượt tiến độ, đạt chất lượng theo yêu cầu của chủ đầu tư trong khi tiết giảm được chi phí để mang lại tỷ suất lợi nhuận cao hơn.
- Sự thay đổi về tư duy, phương thức, tác phong làm việc của một bộ phận CBNV còn chậm, ảnh hưởng tới năng suất, chất lượng, hiệu quả công việc.
- Hoạt động xây lắp vẫn còn chưa tương xứng với vị thế, năng lực của VIMECO trên thị trường; vẫn còn một số dự án xây lắp dở dang kéo dài qua nhiều năm chưa được giải quyết dứt điểm gây lãng phí nguồn lực.

V. ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NĂM 2023

HĐQT xác định một số nhiệm vụ trọng tâm cần thực hiện trong năm 2023 như sau:

- Mở rộng mô hình công ty mẹ - con, trình ĐHCĐ phê duyệt thành lập thêm các chi nhánh, công ty thành viên (nếu cần). Đổi mới và cải cách mạnh mẽ mô hình sản xuất của VIMECO hiện tại từ doanh nghiệp xây lắp thuần túy sang công ty cổ phần đa ngành với 03 lĩnh vực trụ cột:
 1. Lĩnh vực xây lắp, vật liệu xây dựng: Nâng cao năng lực thiết bị, năng lực quản trị, đưa VIMECO trở thành doanh nghiệp top đầu về xây lắp các công trình hạ tầng,

các công trình trọng điểm và các công trình xây dựng có yêu cầu cao về công nghệ, thiết bị và năng lực xây lắp;

2. Lĩnh vực đầu tư bất động sản: Tập trung phát triển và mở rộng lĩnh vực đầu tư của VIMECO; tập trung vào hạ tầng các khu công nghiệp, các khu đô thị được đầu tư đồng bộ và có chất lượng cao;
 3. Lĩnh vực dịch vụ và đầu tư tài chính: Mở rộng lĩnh vực dịch vụ; tập trung đầu tư vào giáo dục chất lượng cao, năng lượng và các khoản đầu tư tài sản linh hoạt.
- Tập trung chỉ đạo, phối hợp và giám sát Ban Tổng giám đốc triển khai các giải pháp nhằm thực hiện thành công kế hoạch SXKD năm 2023 được ĐHĐCĐ phê duyệt; xây dựng các kịch bản quản trị điều hành để hạn chế tối đa những ảnh hưởng tiêu cực đối với hoạt động SXKD của toàn Công ty.
 - Đổi mới công tác quản trị điều hành, tư duy, tác phong làm việc của từng cá nhân, bộ phận trong toàn hệ thống; đẩy mạnh thực hiện công tác sắp xếp lại cơ cấu tổ chức - lao động; hoàn thiện cơ chế trả lương và chế độ đãi ngộ cho người lao động.
 - Nâng cao năng lực cạnh tranh, uy tín, hình ảnh của VIMECO trong mọi lĩnh vực, thể hiện bằng tiến độ, chất lượng, hiệu quả; đẩy mạnh công tác đấu thầu các dự án có vốn đầu tư ngân sách, nước ngoài hoặc các dự án của chủ đầu tư trong nước có nguồn vốn tốt;
 - Quản lý và sử dụng dòng tiền một cách khoa học, linh hoạt, đúng quy định, đảm bảo an toàn tài chính; tiếp tục đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ, quyết toán các dự án dở dang.
 - Phát triển quan hệ hợp tác với các đối tác uy tín trong nước và quốc tế để tìm kiếm cơ hội phát triển hoạt động SXKD của Công ty.

Trong năm 2023, HĐQT Công ty sẽ tiếp tục chỉ đạo quyết liệt để có những giải pháp mang tính đột phá, cùng với Ban điều hành Công ty hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023, từng bước củng cố toàn diện hoạt động của Công ty nhằm ổn định phát triển, mang lại lợi ích thiết thực cho các Cổ đông và người lao động của Công ty, cũng như tiếp tục khẳng định vị thế, thương hiệu của Công ty trên thị trường.

Hội đồng quản trị trực tiếp chỉ đạo Công ty thực hiện đều các lĩnh vực: Xây dựng – Bê tông thương phẩm – Đầu tư BĐS – Thương mại dịch vụ. Trong năm 2023, Công ty sẽ nghiên cứu đầu tư một số dự án có quy mô phù hợp với năng lực, dần tiến tới mức doanh thu và lợi nhuận của lĩnh vực Đầu tư BĐS sẽ đóng vai trò chủ chốt trong cơ cấu doanh thu, lợi nhuận của Công ty.

Trên đây là báo cáo của Hội đồng quản trị về kết quả hoạt động năm 2022 và một số định hướng hoạt động năm 2023, kính trình ĐHĐCĐ xem xét, thông qua ./.

Nơi nhân:

- Như k/gửi;
- Lưu TCHC, TBTk.

**T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Dương Văn Mậu

PHỤ LỤC: HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC THÀNH VIÊN HĐQT NĂM 2022

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự
1	Ông Dương Văn Mậu	5	100%	
2	Ông Hoàng Trọng Đức	1	100%	Miễn nhiệm 216/3/2022
3	Ông Nguyễn Đức Dũng	1	100%	Miễn nhiệm 16/3/2022
4	Ông Nguyễn Khắc Hải	5	100%	
5	Ông Vũ Minh Tuấn	5	100%	
6	Ông Đặng Văn Hiếu	4	100%	Bầu 16/3/2022
7	Ông Nguyễn Đắc Trường	4	100%	Bầu 16/3/2022

1. Ông Dương Văn Mậu – Chủ tịch HĐQT

- ✓ Chỉ đạo việc lập chương trình, kế hoạch hoạt động của HĐQT từng tháng, quý; Chỉ đạo việc chuẩn bị chương trình, nội dung, tài liệu phục vụ cuộc họp ĐHCĐ, HĐQT, Chủ tọa họp ĐHCĐ, HĐQT.
- ✓ Ký ban hành các Quyết định thay mặt HĐQT và các vấn đề được HĐQT phân công theo Quy chế hoạt động của HĐQT Công ty.
- ✓ Chỉ đạo và giám sát việc thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT; chỉ đạo việc xin ý kiến các thành viên HĐQT bằng văn bản về các vấn đề cần quyết nghị trong thời gian giữa các phiên họp HĐQT định kỳ để kịp thời đáp ứng yêu cầu SXKD của Công ty.
- ✓ Thực hiện các quyền và nhiệm vụ được HĐQT ủy quyền theo Quy chế tổ chức và hoạt động của HĐQT.
- ✓ Phụ trách công tác chiến lược phát triển chung của Công ty.

2. Ông Nguyễn Khắc Hải – Thành viên HĐQT:

- ✓ Thực hiện nhiệm vụ thành viên HĐQT theo quy định tại Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty, Quy chế tổ chức hoạt động của HĐQT Công ty.

3. Ông Vũ Minh Tuấn – Thành viên HĐQT chuyên trách:

- ✓ Thực hiện nhiệm vụ thành viên HĐQT theo quy định tại Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty, Quy chế tổ chức hoạt động của HĐQT Công ty.

4. Ông Nguyễn Đắc Trường – Thành viên HĐQT:

- ✓ Thực hiện nhiệm vụ thành viên HĐQT theo quy định tại Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty, Quy chế tổ chức hoạt động của HĐQT Công ty.

5. Ông Đặng Văn Hiếu – Thành viên HĐQT:

- ✓ Thực hiện nhiệm vụ thành viên HĐQT theo quy định tại Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty, Quy chế tổ chức hoạt động của HĐQT Công ty.

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN VINACONEX

CÔNG TY CỔ PHẦN VIMECO

Số: 176/2023/TTr-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 16 tháng 3 năm 2023

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

V/v: Phê duyệt các Báo cáo tài chính năm 2022 đã được kiểm toán

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023**

Căn cứ điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần VIMECO được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 29/03/2021.

Ngày 06/3/2023, Công ty VIMECO đã hoàn thành việc lập và công bố thông tin Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C. Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 được Công ty công bố trên cổng thông tin điện tử của Ủy ban chứng khoán nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội và website Công ty.

Hội đồng quản trị Công ty VIMECO kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua phê duyệt Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 đã được kiểm toán của Công ty.

Trân trọng,

Nơi nhận:

- Như k/g;
- Lưu VP, TKTH, TCKT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Dương Văn Mậu

DỰ THẢO**TỜ TRÌNH**

V/v: Thông qua phương án chi trả tiền lương, thù lao
Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022 và kế hoạch năm 2023

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023**

Căn cứ Điều 7, Nghị quyết số 01/2022/NQ-ĐHĐCĐ ngày 16/3/2022 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 về việc phê duyệt kế hoạch chi trả tổng thù lao Hội đồng quản trị và tiền lương/thù lao Ban Kiểm soát năm 2022.

Căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh (SXKD) năm 2022 và kế hoạch SXKD năm 2023 của Công ty, HĐQT kính trình Đại hội đồng cổ đông phương án chi trả thù lao cho HĐQT và BKS năm 2022 và kế hoạch năm 2023 như sau:

1. Quyết toán chi trả tiền lương/thù lao HĐQT, BKS không chuyên trách năm 2022:

TT	Chức danh	Thù lao đối với thành viên không chuyên trách (đồng)
1	Hội đồng quản trị	565.000.000
2	Ban Kiểm soát	240.000.000
	Tổng cộng	805.000.000

2. Kế hoạch thù lao thành viên HĐQT, BKS không chuyên trách năm 2023:

TT	NỘI DUNG	SỐ TIỀN (đồng/người/tháng)	GHI CHÚ
1	Chủ tịch HĐQT	15.000.000	
2	Thành viên HĐQT	10.000.000	
3	Trưởng Ban kiểm soát	10.000.000	
4	Thành viên Ban kiểm soát	5.000.000	

Kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu TKTH.

Dương Văn Mậu

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

V/v: Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2022

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Căn cứ Điều lệ của Công ty cổ phần VIMECO và các quy định hiện hành về việc phân phối lợi nhuận;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C.

Hội đồng quản trị Công ty VIMECO kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2022 cụ thể như sau:

1. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối

- Lợi nhuận sau thuế 2021 chuyển sang : 99.924.391.626 đồng
- Lợi nhuận sau thuế năm 2022 : 3.020.674.658 đồng

Tổng cộng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối : 102.945.066.284 đồng

2. Chi cổ tức 10 % cho các cổ đông (bằng cổ phiếu) : 21.599.580.000 đồng

3. Lợi nhuận sau thuế còn lại chưa phân phối (1-2) : 81.345.486.284 đồng

4. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị Công ty:

- Quyết định thời gian cụ thể trên cơ sở giấy phép/chấp thuận của cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền và điều kiện thị trường phù hợp.
- Thực hiện các thủ tục pháp lý cần thiết với các cơ quan quản lý Nhà nước (đăng ký lưu ký và niêm yết cổ phiếu phát hành thêm, điều chỉnh tăng vốn điều lệ, sửa đổi Giấy chứng nhận ĐKKD, v.v.).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Như k/g;
- Lưu VP, TKTH, TCKT.

Dương Văn Mậu

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
Tại Đại hội đồng cổ công thường niên 2023

DỰ THẢO

Kính gửi : ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ:

- Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần VIMECO (sau đây gọi tắt là Công ty),
- Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty,
- Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2022 của Công ty đã được kiểm toán bởi Chi nhánh Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C tại Hà Nội.
- Kết quả hoạt động kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát trong năm 2022.

Ban Kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động của Công ty trong năm 2022 như sau:

I. Kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và Kiểm soát viên trong năm 2022:

1. Cơ cấu Tổ chức Ban kiểm soát:

Thành viên Ban kiểm soát của Công ty năm 2022 gồm:

- Ông Vũ Văn Mạnh - Trưởng Ban kiểm soát
- Bà Trần Thị Kim Oanh - Kiểm soát viên
- Ông Nguyễn Tiến Khánh - Kiểm soát viên (Bổ nhiệm ngày 16/3/2022)
- Ông Nguyễn Hoàng Nam - Kiểm soát viên (Miễn nhiệm ngày 16/3/2022)

2. Kết quả hoạt động của Ban kiểm soát và Kiểm soát viên

Trong năm 2022, các Kiểm soát viên và Ban Kiểm soát đã thực hiện kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động và các quy chế nội bộ của Công ty trong việc quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Hội đồng quản trị và Ban điều hành, cụ thể như sau:

- Đánh giá hoạt động của HĐQT, Ban điều hành, thẩm định báo cáo tài chính và kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2021; Thông qua các Báo cáo/Tờ trình của Ban kiểm soát trình ĐHĐCĐ thường niên 2022.
- Phối hợp với HĐQT và Ban điều hành công ty trong công tác tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2022 của Công ty.
- Xem xét tính pháp lý, trình tự thủ tục ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc, đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty.
- Thẩm định các Báo cáo tài chính quý, năm 2022 nhằm đánh giá tính trung thực và hợp lý của các số liệu tài chính, tuân thủ các chuẩn mực và Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam, các quy định của pháp luật hiện hành.

- Xem xét, đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh; đánh giá hoạt động của HĐQT, Ban điều hành đảm bảo tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ của Công ty và nghị quyết của ĐHĐCĐ Công ty.
- Tham dự và tham gia ý kiến tại các cuộc họp của Hội đồng quản trị; Giám sát việc triển khai các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, các nghị quyết/quyết định của Hội đồng quản trị.
- Giám sát việc Công bố thông tin của Công ty theo quy định của pháp luật về yêu cầu công bố thông tin đối với Công ty niêm yết;
- Thực hiện các công tác khác theo chức năng, nhiệm vụ.

Thù lao của Ban kiểm soát: Đề nghị Quý cổ đông xem tại Báo cáo thường niên năm 2022 của Công ty được đăng tải trên website của Công ty tại địa chỉ www.vimeco.com.

Tổng kết các cuộc họp của Ban Kiểm soát: Đề nghị Quý cổ đông xem tại Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2022 của Công ty được đăng tải trên website của Công ty tại địa chỉ www.vimeco.com.

II. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát, Hội đồng quản trị, Ban Điều hành và các cán bộ quản lý khác

Ban Kiểm soát đã có sự phối hợp tốt với Hội đồng quản trị, Ban điều hành Công ty, cụ thể:

- Ban Kiểm soát đã được mời tham dự các cuộc họp của HĐQT Công ty, được tham gia ý kiến về các vấn đề liên quan đến công tác quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Ban Kiểm soát được cung cấp các tài liệu, thông tin của Công ty theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty.
- Ban kiểm soát được cung cấp thông tin tài liệu liên quan đến công tác quản lý, điều hành và tình hình tài chính của công ty theo yêu cầu của Ban kiểm soát.

III. Kết quả giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị

- Năm 2022, HĐQT Công ty đã chỉ đạo tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên nhằm thông qua các quyết định quan trọng của Công ty. Việc tổ chức ĐHĐCĐ của Công ty được thực hiện tuân thủ quy định của pháp luật và quy định tại Điều lệ Công ty.
- Trong năm 2022 HĐQT đã tổ chức 05 cuộc họp, đã ban hành 36 nghị quyết, quyết định tại các phiên họp trực tiếp hoặc xin ý kiến bằng văn bản. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT ban hành đúng trình tự, thẩm quyền và phù hợp căn cứ pháp lý theo quy định của pháp luật và của Công ty.
- Trong năm 2022, Hội đồng quản trị đã thảo luận và quyết định một số vấn đề quan trọng sau:
 - + Thông qua chương trình, Kế hoạch, và tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên năm 2022
 - + Kiện toàn nhân sự Ban điều hành, sắp xếp lại các phòng ban, thành lập chi nhánh Công ty tại Thành phố Hồ Chí Minh.
 - + Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện soát xét BCTC bán niên và kiểm toán BCTC năm 2022 của Công ty.
 - + Phê duyệt đầu tư bổ sung xe máy, thiết bị nâng cao năng lực thiết bị thi công và phục vụ sản xuất kinh doanh của Công ty.
 - + Phê duyệt phương án vay vốn, bảo lãnh tại các tổ chức tín dụng.
 - + Triển khai phát hành cổ phiếu để trả cổ tức

- + Phê duyệt các nội dung phục vụ điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của công ty theo kế hoạch được ĐHĐCĐ phê duyệt.
- Ban Kiểm soát đánh giá hoạt động của HĐQT trong năm phù hợp với quy định của Pháp luật hiện hành, Điều lệ và quy chế nội bộ của Công ty; đảm bảo vai trò quản lý, chỉ đạo toàn diện Ban Tổng giám đốc trong việc điều hành các lĩnh vực SXKD của Công ty.

IV. Kết quả giám sát hoạt động của Ban Điều hành

Ban Điều hành Công ty trực tiếp điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh theo chức năng và nhiệm vụ quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, triển khai kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh theo nghị quyết của Đại hội cổ đông, nghị quyết, quyết định của Hội đồng quản trị, mặc dù kết quả hoạt động SXKD năm 2022 có tăng so với năm 2021 nhưng đạt thấp so với kế hoạch.

- Về thực hiện các chỉ tiêu kinh tế chung:

Kết quả kinh doanh của Công ty mẹ: Tổng doanh thu là 880,78 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế là 3,02 tỷ; Tổng doanh thu và lợi nhuận sau thuế lần lượt tăng 16% và 27% so với thực hiện năm 2021; lần lượt đạt 50% và 11% kế hoạch.

Kết quả kinh doanh hợp nhất năm 2022: Tổng doanh thu là 918,44 tỷ đồng, lợi nhuận sau thuế là 2,76 tỷ; Tổng doanh thu và lợi nhuận sau thuế hợp nhất lần lượt tăng 20% và 13% so với thực hiện năm 2021; lần lượt đạt 51% và 9% kế hoạch.

Kết quả kinh doanh đạt thấp so với kế hoạch chủ yếu do khi xây dựng kế hoạch năm 2022, Công ty kỳ vọng một số công trình, dự án lớn sẽ được thực hiện ngay từ đầu năm 2022, nhưng vì nhiều nguyên nhân nên thực tế đến cuối năm 2022 hoặc đầu năm 2023 mới thực hiện và do đó doanh thu chưa được ghi nhận trong năm 2022.

- Hoạt động xây lắp: Doanh thu hợp nhất hoạt động xây lắp là 667,62 tỷ đồng, tăng 85% so với thực hiện năm 2021, lợi nhuận gộp là 53 tỷ đồng, tăng 3,68 lần so với thực hiện năm 2021. Doanh thu và lợi nhuận gộp hoạt động xây lắp tăng trưởng mạnh so với năm 2021 nhưng vẫn thấp so với kế hoạch.
- Hoạt động sản xuất vật liệu xây dựng: Trong năm 2022, Công ty tiếp tục sản xuất bê tông thương phẩm tại các Trạm: Tây Mỗ, Đà Nẵng, Nghi Sơn, Long Thành, Vân Phong, Đăkba. Doanh thu từ hoạt động sản xuất vật liệu xây dựng năm 2022 là 225,51 tỷ đồng, lợi nhuận gộp lỗ 4,56 tỷ đồng; Doanh thu và lợi nhuận gộp đều giảm so với thực hiện năm 2021.
- Hoạt động cho thuê văn phòng, dịch vụ và sửa chữa XMTB, giáo dục ghi nhận doanh thu năm 2022 là 25,31 tỷ đồng, lợi nhuận gộp là 12,02 tỷ đồng; doanh thu và lợi nhuận gộp đều tăng trưởng so với năm 2021.
- Công ty cổ phần Vimeco cơ khí và thương mại (Vimeco sở hữu 76,85% VDL): Hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 không hiệu quả (Doanh thu 47,96 tỷ đồng, lỗ sau thuế 1,1 tỷ đồng). Đầu năm 2023, HĐQT Công ty mẹ đã có Nghị quyết về việc thực hiện bán toàn bộ vốn đầu tư tại Công ty CP Vimeco cơ khí và thương mại.
- Công ty đã thành lập Công ty cổ phần Hệ thống giáo dục Quốc tế Vimeco (Vimeco sở hữu 99,75%) và đã bắt đầu hoạt động trong năm 2022.
- Trong năm 2022, do chậm công bố Báo cáo tài chính bán niên soát xét nên cổ phiếu Công ty bị đưa vào vào diện hạn chế giao dịch.

V. Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2022

- Báo cáo tài chính tổng hợp và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 của Công ty được lập theo các Chuẩn mực và chế độ kế toán Việt Nam hiện hành; Được kiểm toán bởi Công ty

TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C (là đơn vị được UBCK Nhà nước chấp thuận kiểm toán công ty niêm yết).

- Ý kiến của kiểm toán viên về Báo cáo tài chính tổng hợp và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 của Công ty: Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty và các công ty con tại ngày 31/12/2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.
- Ban Kiểm soát nhất trí với Báo cáo tài chính tổng hợp và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 của Công ty đã được Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn A&C kiểm toán.

VI. Đánh giá kết quả thực hiện nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2022

1. Thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh:

Đơn vị: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Kế hoạch 2022	Thực hiện 2022	TH/KH (%)
Hợp nhất công ty			
- Doanh thu	1.800,00	918,45	51%
- Lợi nhuận sau thuế	31,10	2,76	9%
Công ty mẹ			
- Tổng doanh thu	1.757,35	880,78	50%
- Lợi nhuận sau thuế	28,76	3,02	11%
- Cổ tức	10%	dự kiến 10%	100%

2. Thực hiện các nội dung khác:

Các nội dung khác được thông qua tại Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 được công ty thực hiện cụ thể như sau:

- Thực hiện phân phối lợi nhuận sau thuế; chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2021 theo mức thù lao được ĐHĐCĐ thường niên 2022 thông qua.
- Thực hiện điều chuyển quỹ đầu tư phát triển sang lợi nhuận sau thuế chưa phân phối: Công ty đã thực hiện.
- Lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2022 theo phương án được ĐHĐCĐ thường niên 2022 thông qua
- Thực hiện tăng vốn điều lệ: Đã thực hiện tăng vốn điều lệ từ phát hành cổ phiếu để trả cổ tức (tỷ lệ 8%) và niêm yết bổ sung cổ phiếu mới phát hành; Chưa thực hiện tăng vốn điều lệ từ chào bán cho cổ đông hiện hữu.
- Thực hiện chủ trương góp vốn thành lập Công ty Cổ phần phát triển Khu đô thị và Công nghiệp Vimenco: trong năm 2022 Công ty chưa thực hiện.

VII. Kiến nghị:

Ban Kiểm soát kiến nghị HĐQT và Ban điều hành Công ty:

- Tích cực tìm kiếm nguồn công việc mới để khai thác tối đa các nguồn lực và nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.
- Siết chặt hơn nữa công tác quản lý điều hành; cải tiến quy trình quản lý, quy trình sản xuất; quản lý chặt chẽ chi phí, hiệu quả và dòng tiền từng công trình, dự án và lĩnh vực hoạt động

để nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, nâng cao thương hiệu của VIMECO.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác thu hồi công nợ, quyết toán các dự án, công trình dở dang. Rà soát, xử lý các khoản nợ tồn đọng lâu ngày đã trích lập dự phòng.
- Rà soát việc công bố thông tin theo quy định của pháp luật.
- Phối hợp với các cổ đông lớn tìm giải pháp tạo bước phát triển đột phá cho VIMECO.

Trên đây là báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động Công ty năm 2022 của Ban Kiểm soát. Ban Kiểm soát xin chân thành cảm ơn các Quý cổ đông, các ông/bà thành viên Hội đồng quản trị, Ban điều hành và các cán bộ công nhân viên Công ty đã phối hợp, tạo điều kiện để Ban kiểm soát thực hiện nhiệm vụ trong năm vừa qua.

Trân trọng cảm ơn!

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ thường niên năm 2023,
- Các thành viên BKS,
- Lưu VP.

Vũ Văn Mạnh

TỜ TRÌNH

DỰ THẢO

**“V/v: Thông qua phương án lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập
thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023”**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;
- Điều lệ Công ty cổ phần Vimeco (sau đây gọi tắt là “Công ty”);
- Kết quả thẩm tra của Ban Kiểm soát về công tác lập và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty.

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Vimeco thông qua nội dung sau:

Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho Hội đồng quản trị Công ty quyết định lựa chọn một công ty trong Danh sách công ty kiểm toán được chấp thuận kiểm toán cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2023 kiểm toán các Báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ thường niên năm 2023;
- Các thành viên BKS;
- Lưu VP.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Vũ Văn Mạnh

Số: 181/2023/TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 16 tháng 3 năm 2023

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

V/v.: Thông qua chủ trương giao dịch với Công ty mẹ Vinaconex và/hoặc công ty thành viên trong cùng tập đoàn/nhóm Vinaconex, và/hoặc các công ty trong nhóm Vimeco

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023**

- Công ty Cổ phần Vimeco được thành lập từ năm 1997 và hiện do Tổng công ty cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam - VINACONEX nắm 51,4% Vốn Điều lệ. Công ty Cổ phần Vimeco cùng với Tổng công ty VINACONEX và các đơn vị thành viên khác của Tổng công ty VINACONEX hoạt động theo mô hình Tập đoàn kinh tế/Tổng công ty, là nhóm công ty có mối quan hệ với nhau thông qua sở hữu cổ phần, phần vốn góp hoặc liên kết khác. Dưới mô hình hoạt động Tập đoàn kinh tế/Tổng công ty, Tổng công ty cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam thực hiện vai trò định hướng chiến lược sản xuất kinh doanh, phát triển thị trường, phát triển thương hiệu của cả hệ thống VINACONEX; Các công ty con, công ty liên kết trong hệ thống được phân chia hoạt động trong các lĩnh vực chuyên ngành cụ thể và thực hiện nhiệm vụ sản xuất kinh doanh theo định hướng chiến lược chung của Tổng công ty.
- Theo định hướng hoạt động SXKD trong tương lai, Công ty Cổ phần Vimeco sẽ chuyển đổi từ doanh nghiệp xây lắp thuần túy sang công ty cổ phần đa ngành với 03 lĩnh vực trụ cột, gồm: 1) xây lắp; 2) đầu tư; và 3) dịch vụ và đầu tư tài chính. Do đó, việc thành lập bổ sung các công ty thành viên trong cùng nhóm Vimeco là thiết yếu. Vimeco và các công ty trong cùng nhóm có mô hình hoạt động và có mối quan hệ với nhau thông qua sở hữu cổ phần, phần vốn góp hoặc liên kết khác tương tự như mô hình tập đoàn/nhóm Vinaconex.

Với các lý do nêu trên, để phát huy được thế mạnh hoạt động theo mô hình Tập đoàn kinh tế/Tổng công ty, đồng thời đảm bảo sự kết nối xuyên suốt cũng như sự phối hợp hoạt động chung giữa Công ty mẹ và các công ty thành viên trong cùng hệ thống tập đoàn/nhóm Vinaconex và Vimeco, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 thông qua nội dung sau:

1. Chấp thuận các hợp đồng, giao dịch trong tương lai giữa Công ty Cổ phần Vimeco với Tổng công ty cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam - VINACONEX và/hoặc các đơn vị thành viên của Tổng công ty cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam và/hoặc các công ty trong nhóm VIMECO (*danh sách chi tiết tại Phụ lục 1 kèm theo*) theo quy định tại Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020 và Điều 293 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.
2. Đại hội đồng cổ đông uỷ quyền cho Hội đồng quản trị Công ty phê duyệt các đơn vị/công ty phát sinh ngoài danh sách tại Phụ lục 1 (nếu có) và quyết định các điều khoản, điều kiện cụ thể của các hợp đồng, giao dịch cụ thể tại mục 1 nêu trên, kể cả việc sửa đổi, bổ sung, chấm dứt, thay thế các hợp đồng, giao dịch đó.

Công ty CP Vimeco kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, phê duyệt.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Như k/g;

- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Dương Văn Mậu
PHỤ LỤC 1 - DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ THÀNH VIÊN
TRONG HỆ THỐNG TỔNG CÔNG TY CP VINACONEX VÀ CÔNG TY CP VIMECO

TT	Tên công ty con, công ty liên kết	Vốn điều lệ đăng ký (VND)	Ghi chú
A	CÔNG TY MẸ VINACONEX		
1	Tổng công ty cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam (VINACONEX)	4.417.106.730.000	
B	CÔNG TY CON của TCT VINACONEX		
2	Công ty TNHH MTV Vinaconex Xây dựng	800.000.000.000	
3	Công ty TNHH MTV Vinaconex Đầu tư	1.500.000.000.000	
4	Công ty TNHH Thủy tinh Pha lê Bohemia Hà Nội	136.973.815.950	Công ty con của Vinaconex Đầu tư
5	Công ty CP Bất động sản Vinaconex	440.000.000.000	Công ty con của Vinaconex Đầu tư
6	Công ty CP Xây dựng số 1	120.000.000.000	
7	Công ty CP Xây dựng số 17 Vinaconex	15.075.836.146	
8	Công ty CP Vinaconex 25	120.000.000.000	
9	Công ty CP Viwaco	320.000.000.000	
10	Công ty CP Vinaconex Dung Quất	47.980.430.000	
11	Công ty CP Đầu tư và PT Điện Miền Bắc 2 (Nedi2)	500.000.000.000	
12	Công ty CP Đầu tư và PT du lịch Vinaconex (ITC)	2.100.000.000.000	
13	Công ty CP BOO Nước sạch Sapa	58.650.000.000	
14	Công ty CP Tư vấn xây dựng Vinaconex (Vinaconsult)	11.000.000.000	
15	Công ty CP tư vấn xây dựng Vina - VCC	4.000.000.000	Công ty con của Vinaconsult
16	Công ty CP Vinaconex Sài Gòn	61.014.930.000	
17	Công ty CP Cơ điện Vinaconex	100.000.000.000	
18	Công ty TNHH MTV Giáo dục Lý Thái Tổ	137.568.882.884	
19	Công ty CP Bách Thiên Lộc	330.000.000.000	
20	Công ty CP Xây dựng số 16	15.000.000.000	
21	Công ty CP Vinaconex 27	17.792.770.000	
22	Công ty Xây dựng số 4	3.500.000.000	
23	Các công ty con khác của Tổng công ty CP Vinaconex (gia nhập vào nhóm Vinaconex trong tương lai thông qua việc thành lập mới hoặc thông qua giao dịch mua bán sáp nhập của Vinaconex)		
C	CÔNG TY LIÊN DOANH – LIÊN KẾT CỦA TCT VINACONEX		
24	Công ty CP Xây dựng số 12	58.180.000.000	
25	Công ty CP Nhân lực và Thương mại Vinaconex	30.000.000.000	
26	Công ty CP Xi măng Cẩm Phả	2.000.000.000.000	
27	Công ty CP Đầu tư BOT Hà Nội-Bắc Giang	496.322.400.000	
28	Công ty CP Phát triển TM Vinaconex (VCTD)	200.000.000.000	

TT	Tên công ty con, công ty liên kết	Vốn điều lệ đăng ký (VND)	Ghi chú
29	Công ty CP ĐT&DV đô thị Việt Nam (Vinasinco)	160.000.000.000	
30	Công ty CP Cảng quốc tế Vạn Ninh	500.000.000.000	
31	Công ty TNHH Bê tông nhựa Vinaconex – Tấn Lộc	30.000.000.000	
D	CÔNG TY CON – CÔNG TY LIÊN KẾT CỦA VIMECO		
32	Công ty CP Vimeco Cơ khí và Thương mại (Vimeco M&T)	20.000.000.000	Công ty con của Vimeco
33	Công ty Cổ phần hệ thống giáo dục Quốc tế VIMECO	100.000.000.000	
34	Các công ty con khác của Công ty CP Vimeco (gia nhập vào nhóm Vimeco trong tương lai thông qua việc thành lập mới hoặc thông qua giao dịch mua bán sáp nhập của Vimeco)		

TỜ TRÌNH

DỰ THẢO

V/v: Phương án phát hành thêm cổ phiếu
để trả cổ tức năm 2022 cho cổ đông hiện hữu

Kính gửi: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Nhằm mục đích tăng cường năng lực sản xuất, phát huy tối đa nguồn lực và đảm bảo hỗ trợ triển khai các kế hoạch kinh doanh của Công ty Cổ phần Vimeco, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vimeco kính trình Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 xem xét và thông qua phương án phát hành thêm cổ phiếu để trả cổ tức năm 2022 cho cổ đông hiện hữu như sau:

I. PHƯƠNG ÁN TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ TỪ PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU ĐỂ TRẢ CỔ TỨC 2022

1. Tên cổ phiếu: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Vimeco.
2. Mã cổ phiếu: VMC.
3. Loại cổ phiếu: Cổ phiếu phổ thông.
4. Mệnh giá: 10.000 đồng/cp.
5. Vốn điều lệ hiện tại: 215.995.830.000 đồng.
6. Số lượng cổ phiếu quỹ: 0 cổ phiếu
7. Số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 21.599.583 cổ phiếu
8. Mục đích phát hành: Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2022 cho cổ đông hiện hữu.
9. Tỷ lệ trả cổ tức: trả cổ tức năm 2022 cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 10% (nghĩa là vào ngày chốt danh sách cổ đông, cổ đông sở hữu 100 cổ phiếu sẽ được nhận thêm 10 cổ phiếu phát hành thêm), tương ứng tỷ lệ cổ tức 10% trên mệnh giá.
10. Số lượng cổ phiếu dự kiến phát hành: 2.159.958 cổ phiếu (Hai triệu một trăm năm mươi chín nghìn chín trăm năm mươi tám cổ phiếu).
11. Tổng giá trị cổ phiếu phát hành tính theo mệnh giá: 21.599.580.000 đồng (Hai mươi mốt tỷ năm trăm chín mươi chín triệu năm trăm tám mươi nghìn đồng).
12. Nguồn vốn được sử dụng để phát hành cổ phiếu trả cổ tức: Số tiền dự kiến dùng để chi trả cổ tức khoảng 21.599.580.000 đồng được trích từ nguồn lợi nhuận sau thuế chưa phân phối và sau khi trích lập các Quỹ đầy đủ theo quy định của pháp luật theo báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2022 và phù hợp quy định của pháp luật.
13. Vốn điều lệ dự kiến sau khi phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2022 là: 237.595.410.000 đồng (Hai trăm ba mươi bảy tỷ năm trăm chín mươi năm triệu bốn trăm mười nghìn đồng).
14. Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu.

15. Phương thức phát hành: Chi trả cổ tức bằng cổ phiếu được phát hành cho cổ đông hiện hữu theo phương thức thực hiện quyền.
16. Quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu không được phép chuyển nhượng. Cổ phiếu trả cổ tức không bị hạn chế chuyển nhượng.
17. Xử lý cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có): Cổ phiếu trả cổ tức cho cổ đông hiện hữu sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị. Phần cổ phiếu lẻ phát sinh (nếu có) sẽ được hủy bỏ.
18. Thời gian dự kiến phát hành: Trong năm 2023 và sau khi được UBCKNN chấp thuận.
19. Địa điểm thực hiện:
 - + Đối với cổ đông đã lưu ký cổ phiếu: Cổ phiếu sẽ được phân bổ về tài khoản mà cổ đông đã mở tại các thành viên lưu ký.
 - + Đối với các cổ đông chưa lưu ký cổ phiếu: Cổ đông làm thủ tục nhận cổ phiếu để phát hành thêm tại Công ty cổ phần Vimeco (Địa chỉ Phòng Kế toán, Công ty cổ phần Vimeco địa chỉ: Lô E9 Phạm Hùng, Trung Hoà, Cầu Giấy, Hà Nội. Khi đến người sở hữu mang theo giấy tờ tùy thân chứng minh nhân dân/căn cước công dân và sổ cổ đông).
20. Thời gian dự kiến hoàn thành: Trong năm 2023 và sau khi được UBCKNN chấp thuận.
21. Đăng ký lưu ký và niêm yết cổ phiếu phát hành thêm: Cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký tập trung tại trung tâm lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) và niêm yết bổ sung tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) theo đúng quy định của Pháp luật.

II. ĐĂNG KÝ LƯU KÝ VÀ ĐĂNG KÝ NIÊM YẾT BỔ SUNG TOÀN BỘ CỔ PHIẾU PHÁT HÀNH THÊM

Toàn bộ số cổ phiếu phát hành thêm sẽ được đăng ký lưu ký và đăng ký niêm yết bổ sung với Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam và Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) theo quy định của pháp luật.

III. ỦY QUYỀN VÀ GIAO NHIỆM VỤ CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền và giao nhiệm vụ cho Hội đồng quản trị quyết định phương án phát hành cụ thể, triển khai thực hiện, tổ chức thực hiện phù hợp với nhu cầu thực tiễn hoạt động của Công ty Cổ phần VIMECO, phù hợp với quy định của pháp luật và hướng dẫn của cơ quan có thẩm quyền, trên cơ sở hài hòa lợi ích của cổ đông, thực hiện các thủ tục có liên quan với các cơ quan có thẩm quyền để triển khai thực hiện phương án phát hành cổ phiếu của Công ty Cổ phần Vimeco phù hợp Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và quy định pháp luật, bao gồm nhưng không giới hạn trong các vấn đề sau:

- Quyết định thời gian phát hành và thực hiện việc phát hành đảm bảo tối đa lợi ích cho Công ty và các cổ đông;
- Chủ động lựa chọn ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền nhận cổ tức bằng cổ phiếu phù hợp với quy định của pháp luật;
- Sửa đổi điều khoản quy định về mức vốn điều lệ và tình hình sở hữu cổ phần của các cổ đông trong Điều lệ Công ty đúng mức vốn điều lệ tăng lên sau khi kết thúc phát hành;
- Quyết định tất cả các vấn đề cần thiết để thực hiện và hoàn thành thủ tục đăng ký thay đổi vốn điều lệ và điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp tại Sở Kế hoạch

và Đầu tư thành phố Hà Nội sau khi UBCKNN thông báo đã nhận được báo cáo kết quả phát hành;

- Thực hiện việc đăng ký bổ sung cổ phiếu tại Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam và đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) đối với toàn bộ cổ phiếu phát hành thêm.
- Chủ động tiến hành các công việc, thủ tục khác mà HDQT thấy cần thiết để thực hiện việc phát hành cổ phiếu theo phương án đã được ĐHCĐ thông qua đảm bảo tuân thủ đúng quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- *Như k/g;*
- *Ban Kiểm soát;*
- *Lưu: VP, QLGS.*

**T.M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Dương Văn Mậu

TỔNG CÔNG TY CP VINACONEX
CÔNG TY CP VIMECO

Số: 183/2023/TTr-HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 16 tháng 3 năm 2023

DỰ THẢO

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua cơ cấu, số lượng thành viên Hội đồng quản trị Công ty, nhiệm kỳ 2023-2028

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội khóa 14 nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 do Quốc hội khóa 14 nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Vimeco;

Theo quy định tại Điều lệ tổ chức & hoạt động của Công ty và các quy định của pháp luật hiện hành, Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2018-2023 sẽ kết thúc nhiệm kỳ tại Đại hội đồng cổ đông năm 2023.

Do vậy, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét:

Thông qua cơ cấu, số lượng thành viên Hội đồng quản trị Công ty nhiệm kỳ 2023-2028 gồm 05 thành viên, trong đó dự kiến có 01 thành viên độc lập Hội đồng quản trị.

(Về tiêu chuẩn thành viên độc lập Hội đồng quản trị, đề nghị Quý cổ đông xem trong Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2023 - 2028).

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn !

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu TCHC.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

Dương Văn Mậu

TỜ TRÌNH

DỰ THẢO

V/v: Thông qua số lượng thành viên Ban kiểm soát Công ty, nhiệm kỳ 2023-2028.

Kính gửi: **Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 do Quốc hội khóa 14 nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 do Quốc hội khóa 14 nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Vimeco;

Theo quy định tại Điều lệ tổ chức & hoạt động của Công ty và các quy định của pháp luật hiện hành, Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2018-2023 sẽ kết thúc nhiệm kỳ tại Đại hội đồng cổ đông năm 2023.

Do vậy, Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét:

Thông qua số lượng thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2023-2028 gồm 03 thành viên.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Xin trân trọng cảm ơn !

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu TCHC.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH

Dương Văn Mậu